Nhân Dân

CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TRỤ SỞ BỘ BIÊN TẬP: 71 HÀNG TRỐNG — HÀ NỘI — DÂY NÓI: 54321

Năm thứ 38 — Thứ hai 18-4-1988 — Số: 12333

HÀ NỘI NỒNG NHIỆT CHÀO ĐỒNG CHÍ NI-CÔ-LA-Ê XÊ-AU-XÊ-XCU

CÁC ĐỒNG CHÍ LÃNH ĐẠO ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC ĐỒNG CHÍ NI-CÔ-LA-Ê XÊ-AU-XÊ-XCU TIẾP

★ Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh tổng nhiệt đón đồng chí Ni-cô-la-ê Xê-au-xê-xcu.
★ Hà Nội chào mừng đồng chí Ni-cô-la-ê Xê-au-xê-xcu, nữ đồng chí Ê-lê-na Xê-au-xê-xcu và các vị khách quý Ru-ma-ni.
★ Các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta tiếp đồng chí Ni-cô-la-ê Xê-au-xê-xcu.

Ảnh: KHẮC HƯƠNG

Ngày 17-4, đồng chí Tổng Bí thư Ban Chấp hành TW Đảng CS Việt Nam, Nguyễn Văn Linh và Chủ tịch Hội đồng Nhà nước Võ Chí Công đã gửi điện mừng sau đây:

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 25 ngày thành lập Nước Cộng hòa Ru-ma-ni, chúng tôi xin gửi tới đồng chí Chủ tịch, tới đồng chí NU, Chính phủ và nhân dân Dim-ba-bu-ê lời chúc

...ng chí nhiệt liệt nhất. ...ng Việt Nam luôn ...ng ủng hộ sự nghiệp ...ng của nhân dân Dim-...ê. Đồng chí Chủ tịch ZANU lãnh đạo ...ng đã đóng góp ...ng cho vị ...ng Dim-ba-bu-ê độc lập ...ng, thống nhất, hòa bình ...ng xây dựng đất nước ...ng phát triển hòa bình, ...ng xã hội, việc cách ...

(Xem tiếp trang 4)

Chiều 17-4, đồng chí Ni-cô-la-ê Xê-au-xê-xcu, Tổng Bí thư Đảng CS Rumani, Chủ tịch nước CHXHCN Ru-ma-ni, nữ đồng chí Ê-lê-na Xê-au-xê-xcu cùng các vị khách quý Ru-ma-ni sang thăm hữu nghị chính thức nước ta đã đến Hà Nội.

Tại sân bay Quốc tế Hà Nội đón Chủ tịch N. Xê-au-xê-xcu và các vị khách quý Ru-ma-ni có đồng chí Nguyễn Đức Tâm, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư TƯ Đảng, và nhiều cán bộ cấp cao Ban Đối ngoại TƯ Đảng, Bộ Ngoại giao.

Các nghi lễ cao nhất dành cho các vị nguyên thủ quốc gia được tổ chức trong thời gian Quảng trường Ba Đình, Dự lễ đón Chủ tịch N. Xê-au-xê-xcu, nữ đồng chí Ê-lê-na Xê-au-xê-xcu và các vị cùng đi, có các đồng chí: Nguyễn Văn Linh, Tổng Bí thư Ban Chấp hành TƯ Đảng CS Việt Nam; Võ Chí Công, Ủy viên Bộ Chính trị TƯ Đảng, Chủ tịch HĐNN; Võ Văn Kiệt, Ủy viên Bộ Chính trị TƯ Đảng, Quyền Chủ tịch HĐBT; Nguyễn Cơ Thạch, Ủy viên Bộ Chính trị TƯ Đảng, Phó Chủ tịch HĐBT, Bộ trưởng Ngoại giao; cùng

(Xem tiếp trang 4)

NHÀ MÁY CHẾ TẠO MÁY BIẾN THẾ

MÁY BIẾN THẾ PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP TĂNG HAI LẦN SO VỚI CÙNG KỲ NĂM NGOÁI

Nhà máy chế tạo máy biến thế (thuộc Cơ khí và Luyện kim) hướng mạnh vào việc đổi mới công nghệ sản xuất, tự làm nhiều máy và đổi gả chuyển đổng tạo, ra sự đồng bộ trong dây chuyền sản xuất chính. Từ đầu năm đến nay, số máy biến thế các loại phục vụ nông nghiệp tăng hai lần so với cùng kỳ năm ngoái, trong khi số lao động kỹ thuật và thiết bị tăng không đáng kể.

Nhà máy đông viên cán bộ khoa học kỹ thuật, công nhân giỏi nghề nghiên cứu, trong đó có hiệu quả một số đề tài, nổi bật là cải tiến thiết kế để máy biến thế kết cấu hợp lý, lượng tiêu hao nguyên liệu giảm 15 đến 20% so với máy trước; sản xuất thử nghiệm máy biến thế có dung lượng 4000 kVA, nặng 30 tấn cho lò điện huyện thép sản lượng tăng lên thêm một mô-đun ra, tập trung sức nghiên cứu, thiết kế các loại máy biến thế mới phục vụ huyện nhôm, thiếu kết than điện cực, luyện gang, thép lò điện ở phía nam.

Nhà máy liên kết kinh tế với Công ty xây lắp 2, Trường công nhân kỹ thuật Việt — Đức và một số đơn vị khác trong nhóm sản phẩm thiết bị điện từ 35 kV trở xuống để làm về máy biến thế và một số chi tiết khác.

Với số lượng máy biến thế như hiện nay, mỗi tháng phải dùng hơn một trăm tấn dầu biến thế, nhà máy đã xây dựng bể chứa, thống lắng, lọc dầu. Được nhất hiện nay là thiếu dầu cho máy biến thế, làm cho hàng loạt máy sản xuất ra phải chờ dầu, trong khi đó sản xuất nông nghiệp và chương trình cải tạo lưới điện Hà Nội đang rất cần những loại máy này.

Vận chuyển than Na Dương cho Nhà máy xi-măng Bỉm Sơn đã khá hơn

● *Tồn kho tại nhà máy đến hết ngày 15-4 đạt 4136 tấn*

Rút kinh nghiệm việc vận chuyển than Na Dương cho Nhà máy xi-măng Bỉm Sơn quý 1—1988, với tinh thần hướng vào phục vụ sản xuất, ngành giao thông vận tải đã có nhiều biện pháp tổ chức tốt hơn các lực lượng vận tải, tăng nhanh lượng than Na Dương vận chuyển về nhà máy phục vụ kịp thời sản xuất xi-măng.

Theo số liệu của ngành giao thông vận tải, từ đầu tháng tư đến nay, Liên hiệp các xí nghiệp vận tải ô-tô đã điều thêm xe, ổn định nơi ăn, ở của lái xe, bảo đảm vận chuyển đạt bình quân 200 tấn/ngày. Lực vận tải của Lang Sơn cũng đạt bình quân 200 tấn/ngày. Như vậy khối lượng than, vận chuyển từ mỏ than Na Dương ra ga Mỹ Sơn đạt bình quân 500 tấn/ngày. Ngành vận tải đường sắt tổ chức các đội sửa chữa lưu động trên tuyến Mỹ Sơn — Yên Viên, thực hiện chạy hai đôi tàu chở than một ngày. Đến nay, việc cấp than tại ga Mỹ Sơn về nhà máy và ga Yên Viên đã đạt mức khá hơn trước.

Theo thống kê của Liên hiệp các xí nghiệp xi-măng, tồn kho tại nhà máy đến hết ngày 15-4 đạt 4136 tấn. Nhà máy xi-măng Bỉm Sơn kết thúc việc sửa chữa lớn, bắt đầu hoạt động trở lại. Với hai dây chuyền hoạt động, mỗi ngày nhà máy tiêu thụ 500 tấn than Na Dương.

Để bảo đảm cho nhà máy hoạt động bình thường cả hai dây chuyền trong tháng tư này, ngành giao thông vận tải và Liên hiệp các xí nghiệp xi-măng cần phối hợp tốt hơn, giải quyết các vướng mắc nhằm giữ mức vận chuyển than Na Dương về nhà máy mỗi ngày 500 tấn.

Đại hội công đoàn cấp cơ sở coi trọng phát huy dân chủ, tính thiết thực, hiệu quả

Đến giữa tháng 4-1988, một số nơi như Vĩnh Phú, Hà Sơn Bình, Hà Nam Ninh, Cửu Long, thành phố Hồ Chí Minh, ngành giáo dục đã có 90 — 95% tổng số đơn vị mở đại hội công đoàn cơ sở. Tính chung cả nước, có 20 đến 25% tổng số cơ sở đã mở đại hội công đoàn.

Thực hiện các yêu cầu đổi mới, qua các nơi đã tổ chức đại hội, nổi lên những mặt tốt: tính thiết thực được đề cao, thể hiện ở những mặt như báo cáo đọc trước đại hội ngắn gọn, ít kể lể thành tích, chủ yếu kiểm điểm được mặt được, mặt chưa được trong đó hoạt động của nghiệp kỳ qua. Đồng thời vạch chương trình công tác cụ thể cho thời gian tới; nhiều nơi bỏ phần « phương hướng nhiệm vụ » chung chung trước đây. Hình thức đối thoại giữa cán đại biểu dự đại hội với giám đốc xí nghiệp, phủ trưởng cơ quan trong đại hội khá phổ biến và tỏ ra có hiệu quả. Nhờ đó nâng cao tính dân chủ, công khai trong đại hội. Cũng do phát triển hình thức đối thoại, đại hội đã tập trung được sự chú ý của cấp ủy đảng và chính quyền, cơ sở. Ngay từ đại bộ phận, đảng ủy, giám đốc đều có mặt để lắng nghe, đối thoại với quần chúng. Nhiều khó khăn trong sản xuất và đời sống, quần chúng phải hiện, kiến nghị và được giải quyết. Việc bầu ban chấp hành mới đã thật sự công khai, dân chủ, đoàn viên gửi thiệu ứ ứ, bỏ phiếu kín. Do đó phần lớn đã tạo được ban chấp hành mới, trẻ, có năng lực hoạt động.

Tuy nhiên do những khó khăn về điều kiện vật chất cho sản xuất, kế hoạch Nhà nước chưa có cơ sở vững chắc. Nhiều nơi công nhân thiếu việc làm, thu nhập thấp, trong khi giá thị trường tiếp tục tăng, gạo có chậm, lương trả thất thường, đời sống công nhân, viên chức khó khăn. Tình hình ấy đã ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng đại hội. Những mặt yếu nhất là: qua đại hội, chưa thật sự phát động được phong trào hành động cách mạng của quần chúng, trừ một số nơi biết đẩy mạnh phong trào sáng kiến, tiết kiệm, nâng cao chất lượng sản phẩm. Hình thức đối thoại trong đại hội vẫn nhưng chưa trình khai những ý kiến đối thoại phần lớn tập trung vào thắc mắc chế độ chính sách, kêu ca đời sống khó khăn. Ít có ý kiến về sản xuất, lại càng ít ý kiến xây dựng tổ chức và đổi mới hoạt động công đoàn.

(Xem tiếp trang 4)

TIN MỚI NHẤT

Phó tổng tư lệnh Các lực lượng quân sự của Tổ chức Giải phóng Pa-le-xtin bị ám sát

Theo tin nước ngoài, đêm 15 rạng ngày 16-4, tại Tuy-nít, ông A-bu Gi-hâd, Phó tổng tư lệnh các lực lượng quân sự của Tổ chức Giải phóng Pa-le-xtin PLO đã bị ám sát. Trong một thông cáo công bố tại Pa-ri, đại diện PLO tại đây, tố cáo I-xra-en đã thực hiện vụ ám sát hèn hạ này.

Tại Trung Đông, một số dư luận cho rằng CIA đứng đằng sau vụ giết hại ông A-bu Gi-hâd.

Tin thêm về vụ cướp máy bay chở khách của Cô-oét

Như tin đã đưa, ngày 5-4, một chiếc máy bay Bô-ing 747 chở khách của Cô-oét bị một nhóm người bắt cóc. Hiện nay, chiếc máy bay này đang đậu tại An-giê-ri.

Theo BBC, ngày 17-4, những người cướp đoạt chiếc máy bay dân sự của Cô-oét đã mở một cuộc họp báo trên thang máy bay trước sự có mặt của ba nhà báo. Bọn không tặc đòi chính phủ Cô-oét phải trả tự do cho 17 người đang bị giam tại các nhà tù ở Cô-oét để đổi lấy máy bay và số hành khách.

Hãng tin Cô-oét cho biết, Chính phủ An-giê-ri đã được yêu cầu ngăn không cho chiếc máy bay này rời khỏi An-giê-ri.

XÃ LUẬN

TẠO NGUỒN VỐN CHO SẢN XUẤT KINH DOANH

TRONG quá trình đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, việc chuyển mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh từ chế độ bao cấp sang hạch toán kinh tế, kinh doanh xã hội chủ nghĩa là một yêu cầu bức thiết.

Công việc mở đầu của sự chuyển hướng này đòi hỏi phải tạo được nguồn vốn, bảo đảm mức vốn cần thiết cho một chu kỳ sản xuất, hoặc một vòng lưu chuyển hàng hóa. Việc khuyến khích các thành phần kinh tế, khai thác mọi tiềm năng đẩy mạnh phát triển sản xuất, nhất là sản xuất hàng hóa, đặt ra yêu cầu rất lớn về tiền vốn.

Trước đây, do được bao cấp về nguồn vốn, nhiều đơn vị sản xuất kinh doanh nặng về chi, nhẹ về thu, lỗ bao nhiêu đã có ngân sách Nhà nước cấp bù, các hoạt động tín dụng ngân hàng có khi cho vay vượt quá khả năng huy động vốn, khi thiếu vốn lại trông vào phát hành, sự bao cấp qua tín dụng làm cho tình hình lạm phát ngày một tăng.

Việc chuyển hướng hoạt động kinh doanh của ngành ngân hàng thể hiện ở những điểm làm thử theo mô hình công — nông — thương tại thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Hà Nội, tỉnh Long An, Quảng Nam — Đà Nẵng đã tạo được nhận thức mới: có thu mới có chi, đổi mới phong cách làm việc, ngay từ ngân hàng cơ sở coi trọng công tác nguồn vốn, chống bao cấp qua tín dụng; đầu tư tập trung, có trọng điểm, trước hết cho những ngành, những trung tâm, những cơ sở cho nhanh sản phẩm hàng hóa, đạt hiệu quả kinh tế thiết thực.

Cũng tại thành phố Hồ Chí Minh đã khởi thành « ngân hàng cổ phần », nhằm huy động rộng rãi nguồn vốn trong các tầng lớp dân cư. Với số vốn ban đầu chỉ có 400 triệu đồng do ngân sách Nhà nước cấp, sau 5 tháng đã huy động tới 2,4 tỷ đồng đưa vào hoạt động và đạt doanh số 100 tỷ đồng. Ngân hàng này có khả năng cho vay những khoản vốn từ một đến bốn tỷ đồng.

Những chuyển biến bước đầu trong các hoạt động tín dụng mở ra khả năng mới trong việc huy động các nguồn vốn phục vụ kịp thời các nhu cầu sản xuất kinh doanh. Nhiều hợp tác xã tín dụng ở nông thôn đã biết sử dụng đòn bẩy kinh tế trong lưu thông tiền tệ, sớm thu hút được các nguồn vốn trong nhân dân. Các hợp tác xã tín dụng ở ngoại thành Hà Nội, do huy động được vốn, đã cho vay để các cơ sở mua thêm 35 con trâu, hơn 18 nghìn con lợn giống, 55 khung dệt vải, xây dựng 137 lò gạch, mua máy bào Đồng Sen...

Mỗi đơn vị kinh tế cần xuất phát từ những mục tiêu cụ thể trong sản xuất kinh doanh để xác định mức độ và phương thức huy động vốn. Các đơn vị kinh tế quốc doanh muốn thực hiện một quá trình sản xuất kinh doanh cần tự mình tạo được nguồn vốn tự có cần thiết ban đầu, ngoài định mức đầu tư

(Xem tiếp trang 4)

MINH HẢI

Mất mùa nhưng vẫn chú ý làm nghĩa vụ huy động lương thực

Bị sâu bệnh gây hại lớn, những vùng trọng điểm lúa của Minh Hải tưởng được mùa to trở thành mất mùa nghiêm trọng; năng suất lúa toàn tỉnh giảm 20 — 30%, sản lượng hụt 170 nghìn tấn.

Tỉnh xây dựng và công bố kịp thời bộ thuế nông nghiệp hàng năm, chỉ đạo các ngành ngân hàng, lương thực, giao thông vận tải, bảo đảm đủ tiền — hàng, phương tiện vận chuyển, tổ chức tiếp nhận kịp thời, tránh gây ùn tắc, mất mát trong quá trình vận chuyển. Đến nay toàn tỉnh đã huy động 42 nghìn 615 tấn lương thực, trong đó có 16 940 tấn thóc thuế nông nghiệp, 1888 tấn thu nợ theo hợp đồng hai chiều, 17 nghìn 043 tấn mua bằng tiền mặt.

Hướng về Trường Sa, vì Trường Sa, Minh Hải đang tập trung sức trong quý hai này, huy động 20 nghìn tấn lương thực.

TRỌNG TÀI KINH TẾ

Quận Phú Nhuận xử lý 182 hợp đồng vi phạm nguyên tắc quản lý kinh tế

Ngành trọng tài kinh tế quận Phú Nhuận (thành phố Hồ Chí Minh) qua kiểm tra 5199 hợp đồng với tổng trị giá 22,3 tỷ đồng đã bắt bỏ 74 hợp đồng do vi phạm nguyên tắc quản lý kinh tế, giúp cơ sở hoàn chỉnh 674 hợp đồng. Qua thanh tra 231 cơ sở sản xuất có 7331 hợp đồng với trị giá 19,5 triệu đồng, ngành phát hiện và

(Xem tiếp trang 4)

Vì sao hơn mười tỷ đồng vật tư hàng hóa đọng trên các sà-lan chậm được xử lý?

Theo thỏa thuận giữa nước ta và Liên Xô, các tàu chở hàng của bạn giao hàng cho ta bằng sà-lan Lash từ phao số không, tàu kéo của ta đưa sà-lan về vùng tập kết; rồi từ đó kéo đi các cảng nội địa. Trong khi thực hiện, Xí nghiệp liên hợp vận tải biển phía sông được giao nhiệm vụ lai dắt sà-lan từ tàu mẹ vào vị trí tập kết, và từ đó đi các cảng sông.

Đến nay còn hơn một trăm sà-lan chất đầy hàng chưa được bốc dỡ. Bình quân mỗi sà-lan chở từ 250 đến 300 tấn vật tư, chủ yếu là sắt thép, phân bón, giấy, tôn, lốp và thiết bị, phụ tùng. Như vậy, số vật tư mà phía bạn đã giao cho ta lên từ hàng chục nghìn tấn vốn liếm rất rác ở các cảng chưa được đưa về các cơ sở sản xuất. Theo báo cáo của các đơn vị có liên quan, trị giá hàng tồn đọng lên đến hơn mười tỷ đồng. Chỉ tính riêng số hàng của Công ty kim khí Hải Phòng, đến ngày 1-4-1988 còn ứ đọng 30 sà-lan, với khối lượng hơn 10086 tấn. Trong đó, tàu mang tên Lê Duẩn cập cảng tháng 10-1987 còn ba sà-lan, tàu Lê Duẩn cập cảng tháng 12-1987 còn sáu sà-lan, tàu cập cảng tháng 1-1988 còn ba sà-lan và tàu In-đi-ra Gan-đi cập cảng tháng 3-1988 còn 18 sà-lan. Có những sà-lan chở thiết bị phụ tùng nước bạn đã giao từ sáu, bảy tháng nay vẫn chưa đưa được về các cảng sông. Nhiều mặt hàng cần đưa về phục vụ nhu cầu sản xuất vẫn không giao nhận được. Có những sà-lan do lần ngày không được bốc dỡ hàng đã bị chìm, gây thiệt hại lớn về vật tư. Trong khi đó vòng quay sà-lan mà nhiều đơn vị lớn do số hàng ứ đọng. Hơn nữa, hàng hóa chậm được bốc dỡ dẫn đến mất mát, phẩm chất, chất lượng hứa số lượng. Nguyên nhân dẫn đến tình hình trên đây là do: hệ thống cảng sông hiện nay chưa đáp ứng được nhu cầu giao nhận lớn vì thiếu trang bị thiết bị, nhất là cần cẩu bốc dỡ hàng, cầu cảng hẹp, hệ thống kho bãi không bảo đảm yêu cầu bốc dỡ.

Các ngày công ty xuất nhập khẩu có hàng chở bằng sà-lan Lash chưa ký hợp đồng hoặc ký chậm, ký nhưng nội dung không đầy đủ kể từ khi nhận sà-lan từ tàu mẹ về các cảng sông. Còn các cảng sông thì chưa khẩn trương bốc xếp để giải phóng phương tiện. Đơn vị chủ phương tiện lại đặt chưa chịu trách nhiệm đến cùng với chủ hàng. Các cơ quan quản lý mặc dù được thông báo tình hình nhưng chưa có biện pháp bàn bạc với nhau để thống nhất hành động, thảo gỡ những khó khăn đặt ra. Cần sớm xác định rõ trách nhiệm của mỗi cơ quan, mỗi cống đoạn nhằm nhanh chóng giải phóng phương tiện, tổ chức tốt việc giao nhận, chống mất mát vật tư, tài sản của Nhà nước.

MỘT GIA ĐÌNH TRỒNG HỒ TIÊU THU ĐƯỢC 600 KG HẠT

HAI phần ba diện tích tự nhiên của huyện Tân Kỳ (Nghệ Tĩnh) là đồi núi. Toàn huyện có 15 nghìn gia đình, trước đây chưa có nhà nào trồng cây hồ tiêu. Năm 1975, ông Thuần ở xã Nghĩa Hoàn vào tận Bình Trị Thiên học cách trồng hồ tiêu và đưa giống về trồng tại vườn nhà, từ 5 đến 10 gốc nay đã có hàng trăm gốc trong vườn. Sản lượng tăng dần từ 5 đến 10 ki-lô-gam nay đã có hàng tạ hồ tiêu hạt. Năm 1987 ông Thuần thu hoạch 600 kg hạt khô. Với giá mua của Nhà nước hiện nay là 11 nghìn đồng một kg, ông Thuần có số tiền hơn sáu triệu đồng và nếu đổi gạo được 12 tấn (Liên hiệp công ty xuất khẩu tỉnh đổi 20 kg gạo lấy một kg hồ tiêu). Tính ra, một m2 vườn của gia đình ông Thuần thu lợi tám nghìn đồng một năm. Nhờ phát triển cây hồ tiêu, gia đình ông Thuần giàu có.

Thấy rõ hiệu quả kinh tế cao của cây hồ tiêu, nhiều gia đình ở xã Nghĩa Hoàn và cả huyện Tân Kỳ đã đưa nhanh cây hồ tiêu vào vườn nhà. Hợp tác xã Tân Phong (xã Kỳ Sơn) có 260 gia đình đều trồng cây hồ tiêu, vườn liền vườn tạo thành « đồi rừng hồ tiêu » xanh tốt. Theo điều tra thống kê của phòng nông nghiệp huyện Tân Kỳ đến nay đã có 9 800 gia đình trồng hồ tiêu. Nhiều khu vườn của bà con các dân tộc thiểu số trước đây để hoang hóa, nay trồng hồ tiêu và được thu hoạch, có sản phẩm đem trao đổi lấy gạo, hàng hóa, bỏ dần tệ đốt rừng làm nương rẫy, gia đình nào cũng no đủ. Năm 1987 nếu Liên hiệp các công ty xuất khẩu tỉnh có đủ tiền và hàng tiêu dùng như gạo, xe đạp, xe máy, máy khâu, vải mặc... có thể mua được 13—20 tấn hồ tiêu. Nhờ trồng hồ tiêu, nhiều gia đình ở Tân Kỳ xây dựng được nhà cửa khang trang, có máy thu thanh, xe máy và tiện nghi trong gia đình đầy đủ.

Thực hiện ba chương trình kinh tế lớn, huyện Tân Kỳ có chính sách đầu tư sản xuất các gia đình giống cây, phân bón và cho vay vốn để trồng hồ tiêu, phân đấu vài ba năm tới đưa sản lượng hồ tiêu toàn huyện lên hàng triệu tấn phục vụ xuất khẩu.

NGUYỄN KIM DIỆU

Anh Phạm Văn Việt, tổ trưởng tổ sửa chữa bộp máy thủy lực, Nhà máy đại tu ô-tô Cẩm Phả, có ba sáng kiến: chế tạo khuôn ép khối phục lá cón thép; chế tạo khuôn, đúng nguyên liệu trong nước đúc giảm giá thay phôi trong hệ thống thủy lực xe Ka-mát, và cải tiến trục sau của loại xe mới để lắp cho Ka-mát các thế hệ trước. Chất lượng lá cón thép, giảm giá thay phôi đạt yêu cầu kỹ thuật, có giá thành hạ, làm lợi hơn một triệu đồng.

Ảnh: QUANG TÂN

KINH TẾ

ĐỔI MỚI CƠ CHẾ QUẢN LÝ, THỰC HIỆN BA CHƯƠNG TRÌNH KINH TẾ LỚN

VEN biển phía bắc, nơi có nhiều nghề thủy sản phát triển lâu đời, từng được đầu tư nhiều về tiền vốn, vật tư, kỹ thuật, đạt sản lượng lớn. Nhưng sự phát triển của nghề thủy sản ở đây chưa ổn định, có những thời kỳ suy giảm. Sản lượng thủy sản đến năm 1980 chỉ còn 40—50% so với trước; lực lượng sản xuất giảm sút, tàu thuyền, lưới, công cụ sản xuất ngày càng cũ nát, hư hỏng; lao động đói thừa ngày càng nhiều, năng suất lao động giảm; sản xuất không đủ bù đắp chi phí, các cơ sở sản xuất (quốc doanh và tập thể) vay nợ Nhà nước ngày càng nhiều, và không trả nổi; sản xuất, kinh doanh thua lỗ. Trước tình hình đó, ngành thủy sản được Nhà nước cho phép thử nghiệm cơ chế «tự cân đối, tự trang trải». Từ năm 1981, được quyền sử dụng ngoại tệ do xuất ngày càng cao, trước hết là ở các tỉnh phía nam. Còn ở các tỉnh ven biển phía bắc, do một số đặc điểm và hoàn cảnh hạn chế, cách làm đó được thực hiện chậm hơn. Tuy vậy, từ năm 1986, cũng đã có những chuyển biến đáng mừng.

Trước đó có ý kiến cho rằng phát triển thủy sản xuất khẩu ở ven biển phía bắc có nhiều hạn chế và khó khăn cả về điều kiện tự nhiên và thời gian sản xuất, kinh doanh. Trong khi đó nguồn lợi tôm và hải sản ở các tỉnh phía nam rất giàu và chủng loại và khối lượng cho nên việc đầu tư tiền vốn, vật tư, lực lượng kỹ thuật thời gian qua, đã hướng mạnh vào phía nam.

TUY vậy, trong quá trình thực hiện cơ chế «tự cân đối, tự trang trải» của Công ty xuất khẩu thủy sản (SEAPRODEX), một bộ phận của công ty là Chi nhánh xuất khẩu thủy sản khu vực một đã khắc phục những khó khăn về tiền vốn, kỹ thuật, tổ chức phát triển thủy sản xuất khẩu ở khu vực phía bắc đạt kết quả khá. Mấy năm nay, ven biển phía bắc, nhờ có phát triển thủy sản xuất khẩu bắt đầu tăng nhanh. Kim ngạch xuất khẩu thủy sản của vùng năy năm 1987 gấp 13 lần so với năm 1981 và đạt mức bằng mức của cả năm năm 1980. Kết quả đạt được đã chỉ ra hướng đi cơ bản cho sự phát triển ngành thủy sản ở các tỉnh phía bắc.

Một trong những vấn đề lớn đặt ra là làm thế nào nhanh chóng có cơ sở vật chất kỹ thuật đủ sức tạo ra khối lượng thủy sản hàng hóa lớn, ổn định cho xuất khẩu. Thời cơ và yêu cầu của kinh doanh xuất nhập khẩu đòi hỏi ngành thủy sản phải đạt được nhịp độ phát triển nhanh mới đem lại

CHI NHÁNH XUẤT KHẨU THỦY SẢN KHU VỰC MỘT
MỘT VẤN ĐỀ LỚN: CÓ CƠ SỞ VẬT CHẤT KỸ THUẬT ĐỦ SỨC TẠO RA MỘT KHỐI LƯỢNG LỚN THỦY SẢN HÀNG HÓA XUẤT KHẨU Ở CÁC TỈNH VEN BIỂN PHÍA BẮC

hiệu quả kinh tế cao.

Trong điều kiện thiếu tiền vốn, vật tư và kỹ thuật, cơ sở phải tự tìm tòi, sáng khẩn, chủ động tìm nguồn vốn, chi nhánh đã vay vốn, thu hút sự đầu tư kỹ thuật từ nhiều nguồn, kể cả nước ngoài, trực tiếp giúp các địa phương; các huyện Tĩnh Gia, Hậu Lộc (Thanh Hóa), Yên Hưng (Quảng Ninh), Xuân Thủy (Hà Nam Ninh) xây dựng cơ sở vật chất sẵn sàng cho sản xuất. Việc thu hút nguồn vốn từ nước ngoài hiện nay là vay, ứng trước hàng hóa (thiết bị đóng lạnh, chế biến, sản xuất nước đá) và trả chậm bằng sản phẩm. Ngoài ra, còn huy động vốn tự có của Công ty xuất khẩu thủy sản (SEAPRODEX) và các doanh, làm ra sản phẩm xuất khẩu. Đến nay, chi nhánh đã cùng địa phương xây dựng một hệ thống cơ sở vật chất—kỹ thuật trung đối đồng bộ, hoàn chỉnh để công nghiệp chế biến đông lạnh, sản xuất nước đá, phương tiện vận chuyển lạnh, kho lạnh lớn và các thiết bị kỹ thuật khác phục vụ chế biến thủy sản xuất khẩu. Tổng công suất cấp đông chín tấn/ca, 218 tấn nước đá/ngày, 4 tấn/ca đông đơn, 6 tấn/ca xe lạnh, đóng gói, 1 dây chuyền kỹ thuật nghề cá cấp đông tiêu chuẩn xuất khẩu mới. Chi nhánh đã thành một tổ chức sản xuất kinh doanh lớn, có nhiều nhập khẩu thủy sản ở phía bắc; có một số đơn vị trực thuộc, hạch toán độc lập (xí nghiệp trung tâm kinh doanh, cửa hàng thủy sản các khu đông). Trong quá trình tổ chức sản xuất kinh doanh, bằng tính thực tiễn doanh liên kết, chi nhánh cơ góp phần tạo ra nguồn sản xuất vật chất kỹ thuật sản xuất thủy sản xuất khẩu, nhưng nuôi tôm 1990 gấp hai lần hiện nay, cố gắng trong các năm 1988 — 1990 xuất khẩu sản ở phía bắc đạt 1 triệu rúp, gần đơn đó, nghề cá vùng, từ năm 1990 sẽ đầu tài sản xuất rộng.

Việc mở rộng tích vùng nuôi tôm, hóa-ta như hiện nay, nếu suất vài trăm kg/ha là thấp và không đạt hiệu quả kinh tế cao. Cần có bước đi bằng sinh thái nguồn vốn, kỹ thuật trong nước và nước ngoài. Chi nhánh xây dựng kế hoạch liên doanh nhiều mặt với thành phố Hà Nội, xây dựng cụm công nghiệp sản xuất thủy sản và hình thành trung tâm thu hút nguồn sản phẩm ở đồng bằng sông Hồng cho xuất khẩu thủy sản.

Để đạt những dự kiến đặt ra, các địa phương cần mạnh dạn «mở cửa» tiếp thu vốn và kỹ thuật từ nhiều nguồn, và đầu tư có chiều sâu cho sản xuất thủy sản xuất khẩu hiện nay, ngoài nộp thuế xuất khẩu, còn nộp kết hối và một số thuế khác cho Nhà nước. Trong hoàn cảnh hiện nay, với mức nộp như vậy sẽ là một khó khăn, chế cho việc tăng nhịp độ phát triển xuất nhập khẩu thủy sản, trong vài năm tới, cũng cần «mở cửa» thu hút mạnh đầu tư tiền vốn và kỹ thuật từ nguồn ngoài kể cả của nước ngoài khuyến khích mạnh mẽ việc phát triển thủy sản ở các tỉnh phía bắc.

TRẦN VINH

Đồng chí Đinh Thành, nghiệp sửa chữa (Liên sản nhằm liên tục được bầu điện 1 thường xuyên hoàn và được công nhận là Tổ

ở trường tổ điện 1, Xí nghiệp thủy sản Hải Phòng, là Chiến sĩ thi đua. Tổ đã hoàn vượt mức kế hoạch lao động xã hội chủ nghĩa. Ảnh: HAI HẬU

QUẢN LÝ, TẾ LỚN

hình thức liên kết liên doanh giữa các cơ sở sản xuất kinh doanh của trung ương với địa phương, tạo ra một hệ thống sản xuất thủy sản xuất khẩu ở cả nước thành phân kinh tế, mở rộng liên doanh với nước ngoài, thu hút trong nước và nước ngoài. Chi nhánh xây dựng kế hoạch liên doanh nhiều mặt với thành phố Hà Nội, xây dựng cụm công nghiệp sản xuất thủy sản và hình thành trung tâm thu hút nguồn sản phẩm ở đồng bằng sông Hồng cho xuất khẩu thủy sản.

Để đạt những dự kiến đặt ra, các địa phương cần mạnh dạn «mở cửa» tiếp thu vốn và kỹ thuật từ nhiều nguồn, và đầu tư có chiều sâu cho sản xuất thủy sản xuất khẩu.

Hướng thủy sản xuất khẩu hiện nay, ngoài nộp thuế xuất khẩu, còn nộp kết hối và một số thuế khác cho Nhà nước. Trong hoàn cảnh hiện nay, với mức nộp như vậy sẽ là một khó khăn, chế cho việc tăng nhịp độ phát triển xuất nhập khẩu thủy sản, trong vài năm tới, cũng cần «mở cửa» thu hút mạnh đầu tư tiền vốn và kỹ thuật từ nguồn, ngoài kể cả của nước ngoài khuyến khích mạnh mẽ việc phát triển thủy sản ở các tỉnh phía bắc.

TRẦN VINH

TỶ LỆ TRAO ĐỔI VÀ GIÁ BÁN PHÂN LÂN: Đắt hay rẻ?

BÁO Nhân Dân ngày 11-1-1988, trong mục «Chuyện nông thôn» có đăng bài «Nên đổi giá phân lân ở đồng trong» đề nghị giảm giá bán phân lân ở đồng bằng sông Hồng cho xuất khẩu. Nguyên nhân của tình trạng đó như bài báo nêu lên là: «Giữa năm 1987, Nhà nước thay đổi phương thức trao đổi giữa phân lân với lương thực theo tỷ giá: một kg phân lân (xu-pe) lấy 0,9 kg thóc. Nông dân thấy không hợp lý không đổi».

Tôi nghĩ: để đánh giá đúng tỷ lệ trao đổi giữa phân lân và thóc do Nhà nước quy định trong năm qua có hợp lý hay không, cần xem xét, phân tích một cách toàn diện, có cơ sở khoa học và có sở thực tiễn tự khẩu sản xuất của nông nghiệp các nước, khẩu lưu thông, điều khẩu sử dụng phân lân.

Thứ nhất, ở khâu sản xuất và lưu thông: để sản xuất được một kg phân xu-pe lân tại nhà máy Lê Văn Chương, phải bỏ ra khoảng chi phí quy ra thóc là 0,6—0,7kg thóc và để có một kg phân lân nung chảy tại nhà máy phân lân Văn Điển, phải 1—1,2 kg thóc. Các nhà máy sản xuất phân lân ở nước ta, tập trung chủ yếu ở miền bắc, song nhu cầu về sử dụng lại rất rộng trên cả nước, nhất là vùng đất phèn trung bình, đất phèn ít, mặn ít ở đồng bằng sông Cửu Long rất cần lân để cải tạo đồng ruộng. Thu phân lân từ nhà máy về trao đổi với nông dân tại các cửa hàng vật tư nông nghiệp huyện ở tất cả các tỉnh, nhất là các tỉnh miền trung và miền nam, thì phải tiêu tốn một khoản chi phí lớn về đóng gói, bảo quản và vận chuyển đường dài. Tính ra, ở các tỉnh miền bắc thì khoảng 0,6 kg thóc, các tỉnh miền trung hết 0,95 kg thóc và các tỉnh miền nam hết 1,05 kg thóc.

Như vậy, giá vốn của một kg phân lân mà Nhà nước đưa ra trao đổi hoặc bán cho người sử dụng tại các cửa hàng vật tư nông nghiệp của huyện (tính bằng kg thóc/ một kg phân lân) bình quân cho ba miền là:

Theo tính tự các tỉnh miền bắc, miền trung, miền nam thì giá vốn 1 kg xu-pe lân là: 1,1 — 1,2 kg; 1,35 — 1,65 kg; 1,65 — 1,75 kg và giá vốn 1 kg phân lân nung chảy là: 1,5—1,7kg; 1,95—2,15 kg; 2,05 — 2,25 kg.

Thứ ba, ở khâu sử dụng đã đánh giá đúng đắn và toàn diện về hiệu quả của việc sử dụng phân lân, ta phải đánh giá kem chất lượng phân lân đưa vào sử dụng là cao hay thấp? Việc sử dụng phân lân có khoa học và đúng quy trình kỹ thuật hay không?

Chất lượng của phân lân được đánh giá thông qua chỉ tiêu chủ yếu về hàm lượng P2O5 hữu hiệu. Ở nước ta, do điều kiện về nguồn nguyên liệu và quy trình công nghệ cho nên phân xu-pe lân và phân lân nung chảy đã cho nhà máy sản xuất chỉ đạt hàm lượng từ 6 — 12% P2O5 hữu hiệu. Tỷ lệ này lại bị giảm nhiều do quá trình vận chuyển phân rời (ở miền bắc), quá trình vận chuyển đường dài (miền trung và miền nam). Do vậy, ngay từ khâu đầu tiên, chất lượng của phân lân ở nước ta đưa vào sử dụng là không cao. Nhu cầu về phân lân cho xuất nông nghiệp rất lớn, vì nó cần thiết cho nhiều loại cây trồng trên nhiều vùng đất, nhất là vùng đất chiêm trũng, đất phèn, đất cát ven biển, đất phèn mặn và vùng đất bạc màu, đất cát ven biển, đất phèn lân vừa có tác dụng cải tạo đất để đầu tư thâm canh, tăng vụ, vừa có tác dụng làm tăng hiệu lực của phân đạm, phân ka-li và chuồng trong quy trình chăm sóc tổng hợp, vì nó có tác dụng kích thích đối với cây lúa và cây công nghiệp ngắn ngày làm cho bộ rễ phát triển mạnh, thân cây vững, vừa có tác dụng kéo dài nhiều năm và vụ đầu thường không rõ bật phân lân trên nhiều vùng đất quả đơn thuần (ăn lượng nông sản tăng thêm) cho đến nay là đang đơn lẻ (hay tính riêng cho lân) là không cao, nhất là đối với lúa.

Như vậy, vấn đề đặt ra là không đúng lắm một cách trần trụi bài, phải phát tử việc nghiên cứu chất đó cần lân hay không, cần lân đến mức độ nào, để từ đó mà các đình tỷ lệ đầu tư theo một cơ cấu N—P—K hợp lý nhằm tạo ra được hiệu quả cao của việc sử dụng đồng hợp phân bón.

Việc sử dụng phân lân chưa đúng thì chưa thuận giữa sản xuất, lưu thông và tiêu dùng phân lân càng lớn và càng rất khó xử lý.

Đối với khâu sản xuất được phân lân, đồng thời vừa khuyến khích việc sử dụng phân lân, vừa qua Nhà nước đã xử lý như thế nào?

Vụ hè thu và vụ mùa năm 1987, Nhà nước đã quy định tỷ lệ trao đổi một kg xu-pe lân như sau: với các tỉnh miền bắc và Thy Nguyên là 0,9kg thóc; với các tỉnh miền trung là 1,3 kg thóc; với các tỉnh Nam Bộ là 1,3 kg thóc.

Với tỷ lệ trao đổi quy định có ưu tiên đầu tư phục vụ sản xuất nông nghiệp thấp hơn giá vốn như trên, sử dụng phân lân Nhà nước đã phải bù rất lớn cho khâu sản xuất và lưu thông.

Nếu mỗi năm, Nhà nước cung ứng cho sản xuất nông nghiệp 250 nghìn tấn phân xu-pe lân thì tổng số tiền bù là quy hiện vật là 75 nghìn tấn thóc.

Nếu giảm tỷ lệ trao đổi xuống 1kg xu-pe lân=0,9kg thóc ở miền bắc và 0,9kg thóc ở miền nam như hiện nay thì mỗi năm Nhà nước phải bù lỗ hơn 175 nghìn—180 nghìn tấn thóc.

Cũng giảm tỷ lệ trao đổi thì sản xuất và lưu thông phân lân càng lỗ, «gánh nặng» này càng ngày càng đè lên ngân sách rất nghiêm trọng. Như vậy, nếu thực hiện chủ trương xóa bỏ chế độ bao cấp chuyển sang hạch toán kinh tế, kinh doanh xã hội chủ nghĩa, các cơ sở sản xuất kinh doanh tự chịu trách nhiệm về lỗ lãi, thì trước mắt các nhà máy sản xuất phân lân sẽ không tồn tại được. Và vì thế cũng không có khả năng đáp ứng nhu cầu khâu lân của đồng ruộng, thực hiện theo tinh thần các Nghị quyết 2, 3 và 4 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa VII) đã góp phần tháo gỡ những vướng mắc và mâu thuẫn giữa khâu sản xuất, lưu thông và sử dụng phân lân, chung tôi nghĩ cần xét lại những vấn đề sau:

— Đối với khâu sản xuất và lưu thông:

Các nhà máy, các tổ chức lưu thông, cần tiếp tục sắp xếp lại sản xuất, cải tiến quy trình công nghệ, áp dụng cơ chế quản lý gián tiếp để tăng lao động trực tiếp khâu ra sản phẩm. Trong khâu lưu thông, cần không cần khâu trung gian không tốt kế hoạch cung ứng trên cơ sở hoạch cung ứng thích hợp xác định vùng vật tư hợp lý, tránh tình trạng vận tải đi vòng vèo qua nhiều cấp, khắc phục tình trạng phân phối vật tư bình quân trước đây dân cần lân thì không có, trong khi nơi khác lại thừa phân lân nhưng không kho lấy hàng. Trên cơ sở đó mà nâng cao năng lực của sản xuất và lưu thông, tăng cao chất lượng phân lân, nhằm hạ giá thành và phí lưu thông.

— Đối với khâu sử dụng:

Một mặt, cần xây dựng kế hoạch đầu tư một cách khoa học và hợp lý, tập trung phân lân cho những vùng đất thật cần lân và vùng đất lân có hiệu quả (vùng đất chiêm trũng ở khu vực đồng bằng sông Hồng, vùng đất phèn trung bình, đất phèn mặn ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long...) tập trung cho những cây trồng trong điểm trong một vùng vì bản thân phân lân không chỉ cần cho cây lúa mà còn rất cần cho sự phát triển của cả cây màu và cây công nghiệp ngắn ngày khác. Mặt khác cần cân đối tỷ lệ cho đúng vai trò của việc tuyên truyền, giải thích, hướng dẫn về mặt khoa học kỹ thuật cho nông dân hiểu rõ về quy trình cánh tác tổng hợp. Bón phân lân nhằm cải tạo đất để đầu tư thâm canh lấy dài, trên cơ sở đó, lấy hiệu quả cao của việc chăm bón tổng hợp (cả đạm, lân, ka-li và phân chuồng) để bù cho hiệu quả thấp về mặt sản lượng do bón phân lân đơn lẻ (hay tính riêng cho phân lân) mang lại.

Có làm tốt các mặt như vậy mới nâng cao được hiệu quả của việc sử dụng phân lân nông dân, để tiêu thụ mà Nhà nước cũng kiểm được bù lỗ khi nhất ha tỷ lệ trao đổi.

— Về quan hệ trao đổi:

Nên để người sản xuất và người sử dụng phân lân gặp nhau trao đổi thỏa thuận. Nhà nước không can thiệp vào vấn đề này. Người sản xuất nếu tiếng nói của mình và yêu cầu sản xuất phân lân tại nhà máy. Người sử dụng, trên cơ sở tự tính toán hiệu quả kinh tế, nếu có nhu cầu thì thỏa thuận mua và tự vận chuyển (hoặc kỹ hợp đồng với các tổ chức lưu thông vận chuyển) về sử dụng. Có như vậy, giữa người sản xuất và người sử dụng mới tự xem xét lại việc sản xuất kinh doanh của mình để tính toán lấm ăn có hiệu quả.

LONG HẢI
(Ủy ban Vật giá Nhà nước)

CHUYỆN NÔNG THÔN

Dân biết đấy!

NÓI đến «miếng ngon» xin cứ về xã. Đang lúc cấp hai nay mà ở xã, nhiều nơi vẫn chè chén, liên hoan vô tội vạ; đồng tý việc gì đó là lại bày vẽ ra ăn uống. Kiểm kê: ăn; nhập kho: ăn; họp ban chỉ huy đội có hai người: ăn, họp thanh niên, phụ nữ: ăn; họp tổ hưu: cũng ăn. Mỗi năm có tới vài ba trăm «sự kiện» khiến người ta vin cớ để ăn. Tôi có ông anh họ mới chỉ làm kế toán phụ của hợp tác xã mà mỗi tháng cũng có trên dưới hai chục ngày đi ăn; chiều nào «làm việc» về mặt cũng đỏ gấy bừng bừng. Chả thế bà chị dâu tôi vẫn nói vui: «Đang buổi thóc cao, gạo kém này, mỗi tháng ông ấy cũng «gỡ» được đi gạo». Cứ thế mà suy ra những ông có chức quyền to hơn ở xã, hợp tác xã, chắc còn «gỡ» được nhiều bằng mấy.

Nếu như trong xã đang có công trình xây dựng nào đó, thì lại càng có nhiều dịp để ăn. Nhớ hồm đến một cả cuối tuần Hà Sơn Bình viết về hợp tác xã bỏ vốn xây dựng trạm bơm tiêu úng theo phương châm «Nhà nước và nhân dân cùng làm», khi đi qua khu trạm bơm đang xây dở, tôi hỏi một cụ già:

— Thưa cụ, bao giờ trạm bơm xã nhà sẽ khánh thành hả cụ? Cụ chỉ tay lên giàn giáo mà rằng:

— Bao giờ lông gà, xương lợn chất cao đến đỉnh giàn giáo kia, ông ạ.

Hỏi ông chủ nhiệm ở chỗ nào, cụ thản nhiên:

— Cứ đến chỗ nào đang «làm cỗ» thì ông ấy ở đấy! Gặp ông chủ nhiệm ở chỗ đang có cỗ, mới thấy cỗ bàn ở xã bây giờ cũng sang trọng chả kém gì ở phố: cũng giò đặt từ phố huyện, bia chai «33» cất từ thành phố: lại có cả thuốc lá «ba số». Chỉ có mỗi thịt gà, thịt chó là «đặc sản». Thịt lợn thì chả ăn làm gì, nó ngấy. Mà ở xã bây giờ, ăn uống cũng «tế nhị» hơn. Trước đây, họ thường tụ tập ở nhà một ông nào đó, như nhà chủ nhiệm, nhà kế toán. Nay mới thấy lại đi chuyển luân phiên đến ăn ở mỗi nhà, cốt sao cho kín đáo, xa đường, xa ngõ. Và quan trọng là tránh cho nhiều người cần biết đến. «Ăn vụng phải biết chùi mép» mà. Ấy thế mà đủ thấy thực đủ kín đáo đến mấy cũng chẳng qua được tai, mắt nhân dân. Dân đang khổ, thấy cán bộ xã ăn thế, họ nói như tát lửa vào mặt. Thậm chí ở xã M. (Đô Lương, Nghệ Tĩnh) vừa rồi dân kéo đến đớ nhà chủ nhiệm, chỉ vì ông này ăn uống, tự túi nhiều quá. Nhưng khốn nỗi có vị đánh chén quá nhiều sinh ra nghiện ngập, dân phê phán vẫn cứ ủ lỳ và tìm mọi cách để ăn, bởi có phải bỏ tiền, bỏ gạo ở túi vay ra đâu, toàn mồ hôi nước mắt của dân cả. Tuy vậy, cũng có những cán bộ, đảng viên, «lương tâm trôi dậy» bắt họ phải thức tỉnh, thì đang gần «miếng ngon» đưa lên miệng, giờ một khuôn mặt hốc hác điều ăn, sắp mở sinh mắt cảm giác của người dân đi qua nem, vào cửa sổ, tự đựng cũng thấy cỗ nghèn nghẹn và đắng đắng.

Làm cán bộ ở cơ sở cốt lo cho «dân giàu, nước mạnh» chứ không phải để lợi dụng chức quyền ức hiếp quần chúng, để tự túi với nhau, ăn bớt ăn xén của dân. Cái lối ăn uống kiểu «tế nhị» trên đây, thực chất là thâm ô tận thế. Trong lúc bà con nông dân làm lụng «đổ mồ hôi sôi nước mắt» mới được hạt gạo, lạng thịt mà một bộ phận cán bộ, đảng viên gây nào cũng ăn uống thừa thãi như vậy, liệu còn ủy tín và lòng tin để lãnh đạo nữa hay không? Thời buổi bây giờ, mọi việc đều không qua được tai, mắt nhân dân. Khi dân đã lên tiếng, không thể nhầm nháy nhau bớt xén quỹ công để ăn uống mãi được.

NGUYỄN THANH THANH

HÀ HỒI LÀM GIÀU BẰNG THÂM CANH VỤ ĐÔNG

XÃ Hà Hồi (Thường Tín, Hà Sơn Bình) vốn có truyền thống thâm canh lúa. Từ những năm 70, năng suất lúa ở đây lên tới đạt 9 — 10 tấn/ha. Đất chật, người đông, bình quân mỗi lao động chỉ có 432 m2 đất canh tác. Nếu chỉ trồng vào hai vụ lúa mỗi năm, đủ năng suất có đạt cao hơn tất cả, người dân vẫn cũng chỉ đủ ăn. Thế nhưng, bằng phát triển cây vụ đông, tích cực thực hiện thâm canh, xen vụ, người dân xã này đã làm giàu được trên chính mảnh đất hẹp của mình.

Sau nhiều năm phát triển sản xuất vụ đông, đến nay sản phẩm vụ đông của Hà Hồi chiếm 70% tổng thu nhập cả năm. Biện pháp có tính chất quyết định mà xã thực hiện nhằm khuyến khích gia đình xã viên mở rộng diện tích gieo trồng, thâm canh cây vụ đông là hợp tác xã cho gia đình xã viên mượn đất và cho họ hưởng 90—95% sản phẩm. Hợp tác xã còn cố gắng hỗ trợ cho xã viên về vốn, giống cây trồng; hướng dẫn việc thực hiện các tiến bộ khoa học kỹ thuật làm vụ đông.

Nhờ thế, các giống cây trồng, cũng như các biện pháp kỹ thuật thâm canh mới được đưa vào sản xuất vụ đông ở đây đều thu được kết quả cao. Thông thường cứ sau ba, bốn năm, lại thay giống một lần bằng cách tiếp nhận, nhân giống từ nguyên chủng ra giống thuần, giống cấp 1, rồi nhân ra giống cấp 2 để hiện tích. Xã đang trồng giống khoai tây VĐ2 (Việt Đức) trên 80% diện tích cây vụ đông, năng suất đạt bảy tạ/sào, cá biệt có vụ đạt 1,2 tấn/sào.

Để chủ động trong việc phòng trừ sâu bệnh, mỗi gia đình đều được trang bị từ một đến hai bình bơm thuốc trừ sâu. Hợp tác xã ứng trước các loại vật tư cho hộ xã viên để chủ động chăm bón.

Nhờ thế, sản xuất vụ đông ngày càng mở rộng diện tích với mức thâm canh cao, đem lại giá trị sản lượng lớn. Tính ra bình quân thu nhập mỗi lao động đạt 20 000 đồng/vụ.

DO có những chính sách khuyến khích thích đáng đối với người lao động, người dân xã thật sự gắn bó với sản xuất nông nghiệp. Nhiều người buôn bán trước đây, nhận thấy sản xuất nông nghiệp đem lại lợi lớn, đã bỏ chạy chợ về làm vườn, làm ruộng. 1 345 hộ nông dân trong toàn hợp tác xã không hộ nào trả ruộng khoán. Tùy theo loại đất, hợp tác xã khoán mức sử dụng ruộng đất từ 2 đến 3 vòng/năm, nhưng nhiều hộ đã làm tới 6—7 vụ. Gia đình ông Lý Văn Thái nhờ tận dụng đất, ngoài lúa, còn được thu hoạch 4—5 vụ trên một chân ruộng. Riêng vụ đông, với năm sào khoai tây đạt năng suất 7 tạ/sào, tính ra đã thu được 700 nghìn đồng; cải bắp, su hào, trồng xen khoai tây, được 95 nghìn đồng; ba sào lạc đạt 4,5 tấn được 450 nghìn đồng. Đặc biệt, trên một thửa mầu sau miếng, gia đình ông Thái thực hiện công thức: lúa sớm — tỏi — cà chua — su hào — bạch chỉ — đậu tương — lúa mùa (khi tỏi lên cây thì trồng cà, su hào xen; cà, su hào thu xong bạch chỉ mới gieo đậu tương; thu đậu tương rồi cấy lúa mùa). Chỉ trên riêng trên sáu miếng ruộng nông, ông thu tới bảy vụ xen gần hai triệu đồng mỗi năm. Cũng nhờ phương thức luân canh, xen canh, đồng đất liên tục được tái tạo: cây trước chưa ăn hết phần bón đã đến cây vụ sau, phẩm của cây vụ trước làm phân cho vụ sau. Với diện vườn mức độ xen canh, thâm canh còn cao hơn nữa. Nhiều mảnh vườn nhỏ gia đình cũng đã có đủ loại hoa mầu: khoai tây, cải bắp, su hào, bí, đậu và hoa, phát triển cùng một lúc. Gia đình ông Hậu, 52 tuổi, có tám người thì bốn tuổi lao động, chỉ có một mẫu ruộng khoán với một miếng rưỡi vườn. Trên mảnh vườn này, mỗi năm ông trồng hàng chục loại rau mầu, thu hàng triệu đồng.

Đặc biệt, gieo cây giống trở thành nghề đem lại thu nhập cao của một số gia đình. Trên miếng rưỡi đất vườn của ông Hậu, từ cuối tháng tám đến hết tháng chạp (âm lịch), ông gieo bốn lớp cải bắp giống, mỗi lớp gieo 0,15 kg hạt giống được một vạn rưỡi cây, mỗi cây bán giá bình quân bảy đồng; bốn tháng, bốn lớp được sáu vạn cây; chỉ tính riêng tiền cải giống trong vòng bốn tháng trên một miếng rưỡi vườn, ông đã thu 4,2 triệu đồng.

Mấy năm nay, ở Hà Hồi còn phát triển trồng hoa cảnh, bán trong những ngày lễ, tết. Hoa trồng chung quanh vườn, hoa hồng dưới rặng rau, hoa xen với khoai tây, cải bắp, hoặc trồng trong chậu trước hiên nhà. Chỉ tính riêng tiền bán hoa trồng trên ba miếng vườn, gia đình ông Lê Văn Tờ trong dịp tết vừa qua thu tới 70 nghìn đồng. Gia đình ông Phan Hương có hơn một miếng đất vườn, mỗi năm trồng 14 — 15 lứa hoa mầu, cũng thu 1,7 triệu đồng. Nói chung người dân biết tận dụng đất triệt để, đất không có ngày nghỉ. Người làm vườn ở đây biết cách tính toán theo mùa vụ, trồng vào mùa nào cây nào, vụ nào giống gì, nhờ thế trồng được nhiều vụ, nhiều loại cây, mà năng suất vụ nào, cây nào cũng đạt cao.

Hầu hết các gia đình đều có cách làm ăn như vậy. Trong 1 345 hộ sản xuất nông nghiệp, có tới 10% số hộ thu nhập hơn ba triệu đồng/năm; 50% số hộ thu nhập xấp xỉ hai triệu đồng; hầu hết số hộ còn lại đều thu nhập trên, dưới một triệu đồng/năm từ thửa ruộng, mảnh vườn của mình. Nhờ thế, trong dân ở đây có điều kiện thực hiện «ngôi hóa» từ những năm 70; hơn 20% số hộ có ti-vi, cát-xét; hơn 10% có xe máy. Sự làm ăn khấm khá của mỗi gia đình tạo nên sức mạnh cho tập thể: chỉ riêng quỹ phúc lợi xã đã có gần bảy triệu đồng. Vân hóa, giáo dục, y tế đều phát triển mạnh; các hiện tượng tiêu cực như rượu chè, cờ bạc, trộm cắp giảm hẳn. Người dân thật sự yên tâm, gắn bó với mảnh vườn, thửa ruộng của mình.

NGUYỄN THANH NHUẬN

Bạn cần biết

★ **Trường đại học Y Hà Nội** tuyển tính các lớp bác sĩ 1 hệ tập trung và tại chức (năm 1988), gồm các chuyên ngành: tâm thần, vi sinh y học, vi sinh dịch tễ, lao, y học cổ truyền, sinh học di truyền, giải phẫu học, truyền nhiễm, hóa sinh, huyết học, y pháp, phóng xạ y học, ký sinh trùng, da liễu. Chỉ tiết cụ thể xin hỏi tại Khoa sau đại học của trường và các sở y tế. Nơi nộp hồ sơ: Nhà E5, gác 3, Khương Thượng, Hà Nội trước ngày 30-6-1988.

★ **Trường đại học Ngoại thương Hà Nội** tuyển sinh năm học 1988 — 1989 từ Thuận Hải, Lâm Đồng trở ra, theo thông tư 04/TT—ĐBH. Thí tại Trường đại học Ngoại thương. Học sinh ở Hà Nội đến trường nhận kết quả sơ tuyển.

★ **Trường đại học Thủy lợi Hà Nội** được tuyển 30 học sinh từ Bình Trị Thiên trở vào (năm học 1988—1989), chỉ tuyển học sinh thi khối A. Ký hiệu TLA, thi tại thành phố Hồ Chí Minh. Nơi liên hệ: Trung tâm ĐH 1, 145 Tô Hiến Thành, quận 10. Ai có nguyện vọng thi vào trường, nộp hồ sơ tại ban giáo dục chuyên nghiệp địa phương.

★ **Trường đại học Cảnh sát nhân dân** kỷ niệm lần thứ 20 ngày thành lập trường (15-5-1988). Kính mời các cơ quan chỉ đã cùng tác và học tập tại trường cung cấp tư liệu, hiện vật và ý kiến xây dựng phòng truyền thống nhà trường. Rất mong được đón tiếp và nhận mọi sự ủng hộ, giúp đỡ của các địa phương, tập thể và cá nhân. Nơi Học sinh các tỉnh đã có hồ sơ dự sơ tuyển gửi về trường, nhận phiếu trúng sơ tuyển để đăng dục chuyên nghiệp tỉnh.

★ **Trường đại học Thủy lợi** tuyển 30 học sinh từ Bình Trị Thiên trở vào (năm học 1988—1989), chỉ tuyển học sinh thi khối A. Ký hiệu TLA, thi tại thành phố Hồ Chí Minh. Nơi liên hệ: Trung tâm ĐH 1, 145 Tô Hiến Thành, quận 10. Ai có nguyện vọng thi vào trường, nộp hồ sơ tại ban giáo dục chuyên nghiệp địa phương.

★ **Trường đại học Cảnh sát nhân dân** kỷ niệm lần thứ 20 ngày thành lập trường (15-5-1988). Kính mời các cơ quan chỉ đã cùng tác và học tập tại trường cung cấp tư liệu, hiện vật và ý kiến xây dựng phòng truyền thống nhà trường. Rất mong được đón tiếp và nhận mọi sự ủng hộ, giúp đỡ của các địa phương, tập thể và cá nhân. Nơi liên hệ: Trường đại học Cảnh sát nhân dân. Tự Liêm. Hà Nội: Trường đại học Cảnh sát nhân dân, Ba Vì, Hà Nội.

★ **Trung tâm nghiên cứu năng lực ngoại ngữ** Viện khoa học giáo dục tuyển học sinh ở tất cả các trình độ. Các giáo viên có kinh nghiệm luyện nghe nói tiếng Anh dạy theo phương pháp thực hành giao tiếp. Các buổi học đều có nghe máy theo chuyên đề, mỗi chương trình ba tháng. Xin liên hệ tại Trường PTCS Điện Biên, 42, Quán Sứ, Hà Nội: vào các chiều thứ hai, tư, sáu, từ 17 đến 19 giờ.

★ **Xí nghiệp quốc doanh thủy sản Phú Ninh**, huyện Tam Kỳ (Quảng Nam — Đà Nẵng) nhận kỷ hợp đồng cung cấp các loại cá giống trăm cỡ, mẻ trắng, mẻ hoa... Nơi nào cần cá cá giống, xin mời đến Xí nghiệp Phú Ninh, thị xã Tam Kỳ, cách đường số 1A bảy km về hướng tây-nam.

chuyện lớn... chuyện nhỏ...

Đang dò lối đi

Cứ đòi vụ lúa bội thu
Vật tư khập khiễng, khó khử, nằm co
Nông dân năm đợi bảy chờ
Thuốc, phân ăng ẹo, còn dò lối đi
Mười nơi đầy đủ quyên uy
Lưu giữ vài tháng, vội chi chuyện mùa!
Bây sâu thỏa chí, vung cờ
Lúa non úa nghẹn vật vờ đói ăn.
Bẻ trên đang bận hợp hành
Tranh phân phân phối, giành phân lưu kho.

Vật tư khập khiễng, nằm co
Chưa thêm xuống xã, đang dò lối đi!

NGÔ HÀ

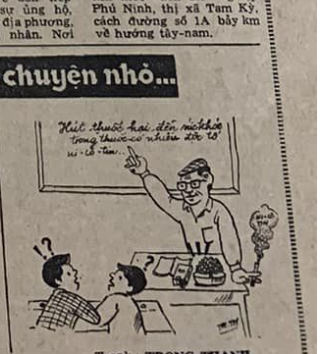

Tranh: TRỌNG THANH

XÂY DỰNG ĐẢNG

Huyện Vũ Thư củng cố tổ chức cơ sở đảng

TRONG công tác xây dựng đảng, nhiệm vụ lớn nhất là củng cố kiện toàn các tổ chức đảng ở cơ sở. Thời gian qua, huyện ủy đã chú trọng củng cố và kiện toàn tổ chức đảng ở cơ sở. Các đại hội đảng bộ cơ sở đều một theo hướng mở rộng dân chủ. Việc đánh giá tính hành, nêu rõ mặt mạnh, mặt yếu, xây dựng phương hướng, mục tiêu lựa chọn cốt cán đều được bàn bạc từ trên xuống dưới, từ trong đảng và với quần chúng. Các đảng bộ, chi bộ đều thực hiện phê bình và tự phê bình, lấy ý kiến của quần chúng tham gia xây dựng đảng. Hầu hết các đảng bộ trước khi đại hội đã giải quyết xong các vấn đề mắc mớu, làm rõ những việc đúng, sai do đảng viên và quần chúng nêu ra. Qua việc kiện toàn tổ chức cơ sở đảng, các đảng bộ đã thay thế 31% số cấp ủy, 41% số bí thư, 27% số chủ tịch ủy ban nhân dân xã, 37% số chủ nhiệm hợp tác xã nông nghiệp là cán bộ trẻ, có năng lực. Các đảng bộ xã, cơ quan bố trí những bí thư, chủ tịch, chủ nhiệm hợp tác xã yếu về mặt kiến và năng lực hạn chế được thay bằng những cán bộ, đảng viên có trình độ, năng lực tốt và được quần chúng tín nhiệm.

Ở khu vực cơ quan, đã giải thể hai đảng bộ và thành lập bảy đảng bộ mới, điều chuyển và sắp nhập sáu chi bộ trực thuộc huyện ủy về sinh hoạt tại các đảng bộ cơ sở. Sau khi kiện toàn tổ chức, nhiều đảng bộ, chi bộ từ yếu kém đã vươn lên, đưa hoạt động đi vào nền nếp như Tam Quang, Hồng Lý, Tự Tân.

Tuy nhiên, trong công tác củng cố, kiện toàn tổ chức cơ sở đảng, huyện ủy Vũ Thư thấy rõ những điểm còn yếu, cần phải làm tốt hơn. Huyện và xã chưa đầu tư nhiều biện pháp, chủ trọng khắc phục tình trạng có nhiều cơ sở yếu kém đã nâng độ đồng đều.

Từ những khuyết điểm, nhược điểm trên, huyện ủy đi sâu vào từng vấn đề, tìm ra những nguyên nhân cơ bản để khắc phục. Trước hết, tăng cường kiểm tra việc chấp hành đường lối, chính sách, chấp hành chỉ thị, nghị quyết ở một số cơ sở, đấu tranh và ngăn chặn những sai sót của cán bộ, đảng viên, nhất là đối với những đảng viên lãi cán bộ lãnh đạo.

CAO BÁ KHOÁT
(Đài truyền thanh Vũ Thư, Thái Bình)

TRONG hoạt động kinh tế — xã hội của thành phố Hồ Chí Minh, xuất hiện nhiều hình mẫu mới, đồng thời hiện tượng đảng viên vi phạm kỷ luật của Đảng và pháp luật Nhà nước cũng nghiêm trọng.

Năm 1987, các đảng bộ cơ sở kỷ luật 1 078 đảng viên, chiếm 3,05% tổng số đảng viên trong đảng bộ (năm 1985, tỷ lệ đảng viên sai phạm phải kỷ luật 1,79%, năm 1986 là 1,79%). Các đảng bộ khai trừ 435 người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi đảng, chiếm hơn 42% số đảng viên bị kỷ luật. Trong số đó, có gần một nửa là cán bộ, bao gồm hơn một trăm người thuộc diện thành ủy quản lý, hơn một trăm người thuộc quận ủy và huyện ủy quản lý.

Đáng lưu ý là, bên cạnh sự xuất hiện những đảng bộ vững mạnh, trong sách đo cán bộ chủ chốt của cơ sở bắt nhạy sự đổi mới mọi mặt theo tinh thần Đại hội VI thì một số bộ phận đảng viên vẫn còn tư tưởng bảo thủ, tùy tiện; thậm chí cả những đảng viên có giữ có quyền lợi dựng sự hở trong chính sách của thủ phủ Nhà nước đã tham ô, nhũng nhiễu, buôn bán trái phép làm yếu sức chiến đấu của đảng bộ, làm nhân sự lòng tin của quần chúng.

Từ phân tích và đánh giá đúng thực trạng tình hình đảng bộ, Ban thường vụ thành ủy thành phố Hồ Chí Minh cũng thấy rõ tầm quan trọng của việc lãnh đạo các cấp, các ngành, các đoàn thể quần chúng thực hiện tốt « cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức đảng, bộ máy Nhà nước và làm lành mạnh các quan hệ xã hội ».

Qua tìm hiểu thực tế ở quận ủy quận 10, quận Bình Chánh và một số đảng bộ cơ sở, ở nhà máy nhuộm Tân Bình, công ty xe khách miền tây, nhà máy xà phòng Việt Nam, nhà máy Ba Son, các xí nghiệp thủy sản đông lạnh số 6, Ca-ric, Liên hiệp máy may Xin-cô,... điều ghi nhận ở đây là phải coi trọng tính đồng bộ và nâng cao chất lượng tổ chức đảng cơ sở trong quá trình chỉ đạo cuộc vận động lớn này.

Biện pháp đồng bộ

*Trên cơ sở đổi mới tư duy, Ban thường vụ thành ủy chủ trương tiến hành đồng thời việc tự phê bình và phê bình, sắp xếp lại bộ máy tổ chức, tinh giản biên chế và tổ chức phong trào hành động cách mạng của quần chúng để thực hiện tốt hơn nữa công tác xây dựng đảng và nhiệm vụ sản xuất gần 40% hàng tiêu dùng cho cả nước mỗi năm, xứng đáng là trung tâm kinh tế lớn nước ta. Do đó, cuộc vận động đạt chất lượng trước hết phải gắn chặt với hiệu quả thực hiện nhiệm vụ quản lý kinh tế — xã hội và biểu hiện cụ thể qua việc xử lý những đảng viên thoái hóa biến chất, sắp xếp bộ máy lãnh đạo của đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng từ thành phố đến từng cơ sở gọn nhẹ, có hiệu lực, tạo điều kiện cho quần chúng thực hiện tháng lợi nhiệm vụ chính trị năm 1988. Việc sắp xếp bộ máy, tổ chức cần bộ phải đạt yêu cầu tăng hiệu lực lãnh đạo của cấp ủy, hiệu quả quản lý của chính quyền, giảm lao động gián tiếp, tăng cường đội ngũ và qua thử thách, lựa chọn những cán bộ có năng lực và phẩm chất cho cơ sở, tạo thêm nhiều đơn vị sản xuất mới, làm ra nhiều sản phẩm hàng hóa, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu. Theo chủ trương của cấp ủy, trên phạm vi địa phương, UB ND thành phố nhanh chóng giải thể sở tuyển viên giúp lập một tổ chuyên viên giúp thành phố bàn thi đua khen thưởng thành phố, ban xây dựng quận, huyện và ban chỉ đạo huyện Duyên Hải. Đồng thời nghiên cứu sắp xếp, sáp nhập các cơ quan dịch vụ, xây dựng... động. Thực tiễn hoạt động kinh tế—xã hội từ đầu năm 1988 lại đây cho thấy: nhiều công ty, xí nghiệp, hợp tác xã thuộc các quận, huyện trong thành phố đã xuất hiện những nhân tố, tiền đề của cách làm ăn mới theo cơ chế quản lý kinh tế mới, thể hiện tính năng động, sáng tạo của tổ chức đảng và phẩm chất và năng lực được nâng cao, nhất là cán bộ chủ chốt trong đơn vị do việc thay thế kịp thời một số cán bộ bảo thủ, trì độn. Ở những đảng bộ cơ sở, ngoài việc tự thân vận động, còn được đảng bộ thành phố, quận, huyện, vừa là người đồng hành, vừa là người tham mưu giúp đảng bộ cơ sở. Qua việc phân tích sách lược, cán bộ và đảng viên quận ủy Bình Chánh, thấy rõ sự rõ ràng, không ngừng : 30—40% số đảng viên phát huy tác dụng tiên phong và lôi kéo quần chúng đi theo chức, không thể thiếu được vai trò tiên phong của cán người đảng viên 15% số mới 10—15% số đảng viên vẫn còn tư tưởng bảo thủ, tùy tiện, thậm chí cả những đảng viên có giữ có quyền lợi dựng sự hở trong chính sách của thủ phủ Nhà nước đã tham ô, nhũng nhiễu, buôn bán trái phép làm yếu sức chiến đấu của đảng bộ, làm nhân sự lòng tin của quần chúng.

Yêu cầu đổi mới công tác xây dựng đảng của đảng bộ đặt ra là: tăng cường công tác kiểm tra và phân tích, đánh giá đúng chất lượng cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt của từng đơn vị. Điều đó đòi hỏi thường xuyên nâng cao cả về phẩm chất và năng lực cho đội ngũ, trước hết xây dựng ý chí cách mạng kiên cường để lãnh đạo quần chúng vươn lên làm giàu cho đất nước, tập thể và từng người lao động. Chú trọng lựa chọn những người có kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn về quản lý kinh tế, kỹ thuật, quản lý xã hội đúng ra tổ chức quần chúng thực hiện ba chương trình kinh tế lớn, thúc đẩy mọi thành phần kinh tế phát triển đúng hướng, làm cho đời sống vật chất và tinh thần của quần chúng được cải thiện, xây dựng nhanh hình mẫu đảng bộ phát huy những điển hình tiên tiến như công ty lương thực thành phố, các nhà máy diệt Thành Công, Phong Phú, Việt Thắng, nhiều xí nghiệp của công ty xuất khẩu thủy sản mở rộng liên kết liên doanh, đầu tư điều sản, đã tạo ra bước phát triển về chất của các đơn vị kinh tế trong thành phố, mở ra triển vọng to lớn của việc phát triển nền sản xuất hàng hóa. Ở những đơn vị làm ăn yếu kém như nhà máy Ba Son, xí nghiệp Ca-ric, các đảng bộ cơ sở vận động quần chúng kiên quyết xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu thể hiện ở những cán bộ lãnh đạo chỉ biết trông chờ vào sự trợ cấp của cấp trên, sản xuất kinh doanh bất chấp quy luật, làm cho đời sống quần chúng gặp khó khăn thêm, cùng với thói cửa quyền, trù dập quần chúng, để chuyển mạnh sang sản xuất hàng hóa xã hội chủ nghĩa, tạo sự năng động, cởi mở trong cơ chế quản lý mới, gắn bó quyền lợi với đồng giám tiếp, tăng cường đội ngũ và qua thử thách, các ngành liên quan của trung ương cử nhưng cán bộ am hiểu kinh tế, quản lý và dám chịu trách nhiệm đến cùng cơ sở tháo gỡ khó khăn, sửa chữa thiếu sót. Cán bộ, đảng viên và quần chúng ở đây chung sức sáng tạo, trong được tháo gỡ cơ chế cũ và kiến nghị sửa đổi một số chính sách cụ thể đã lỗi thời. Điều đó mở ra khả năng lớn to lớn trong việc động viên đo liên kết, liên doanh, thu hút lực lượng cán bộ khoa học—kỹ thuật, đẩy mạnh sản xuất và ổn định đời sống người lao động. Do cuộc sống đòi hỏi, những cơ quan thuộc ngành nội chính về tận cơ sở kiểm tra, xem xét, kháng định những thành công và hạn chế, uốn nắn lệch lạc, đóng thời kiến nghị kịp thời với Đảng, Nhà nước có sự đổi mới tư duy pháp lý, góp phần xây dựng chính sách cho phù hợp với cơ sở mới tư duy kinh tế và cơ chế quản lý mới. Điểm nổi bật của đảng bộ thành phố là hướng hoạt động, thể nghiệm và tự điều chỉnh cho phù hợp với hiện thực khách quan của một thành phố lớn nhất trong cả nước với nhiều thành phần kinh tế đang phát triển đa dạng và phức tạp.

Nhận thức rõ đổi mới công tác xây dựng đảng là một quá trình, đảng bộ thành phố tiến hành đồng bộ nội dung cuộc vận động như xem xét chất lượng đảng viên và tổ chức cơ sở, xử lý đảng viên mất phẩm chất, xây dựng quy hoạch cán bộ, chuẩn bị nhân sự cho đại hội cơ sở sắp tới gắn với việc thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Trung ương. Quá trình thực hiện biết chia ra nhiều bước nhỏ cụ thể, mỗi bước theo thời gian cần thiết chỉ đặt ra yêu cầu nhất định, chú ý chuẩn bị cho bước tiếp theo.

Coi trọng củng cố tổ chức cơ sở

Trong điều kiện hoạt động kinh tế — xã hội còn nhiều khó khăn và biến động thì việc coi trọng củng cố tổ chức cơ sở đảng là phương hướng đúng của đảng bộ thành phố. Quần chúng ở từng đơn vị có thể đánh giá đúng vai trò lãnh đạo của đảng qua hiệu quả sản xuất, kinh doanh và đời sống sinh hoạt hằng ngày của họ. Quần chúng vừa là người thực hiện, vừa là người tham mưu giúp đảng bộ cơ sở. Qua việc phân tích sách lược, cán bộ và đảng viên quận ủy Bình Chánh, thấy rõ sự rõ ràng, không ngừng : 30—40% số đảng viên phát huy tác dụng tiên phong và lôi kéo quần chúng đi theo đường đúng đắn thông qua nhân thức, tri thế và tư duy kinh tế mới, biểu quyết đúng đắn, biết gương mẫu chấp hành chính sách của Nhà nước, 15% số mới 10—15% số đảng viên vẫn còn tư tưởng bảo thủ, tùy tiện, thậm chí cả những đảng viên có giữ có quyền lợi dựng sự hở trong chính sách của thủ phủ Nhà nước đã tham ô, nhũng nhiễu, buôn bán trái phép làm yếu sức chiến đấu của đảng bộ, làm nhân sự lòng tin của quần chúng.

Yêu cầu đổi mới công tác xây dựng đảng của đảng bộ đặt ra là: tăng cường công tác kiểm tra và phân tích, đánh giá đúng chất lượng cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt của từng đơn vị. Điều đó đòi hỏi thường xuyên nâng cao cả về phẩm chất và năng lực cho đội ngũ, trước hết xây dựng ý chí cách mạng kiên cường để lãnh đạo quần chúng vươn lên làm giàu cho đất nước, tập thể và từng người lao động. Chú trọng lựa chọn những người có kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn về quản lý kinh tế, kỹ thuật, quản lý xã hội đúng ra tổ chức quần chúng thực hiện ba chương trình kinh tế lớn, thúc đẩy mọi thành phần kinh tế phát triển đúng hướng, làm cho đời sống vật chất và tinh thần của quần chúng được cải thiện, xây dựng nhanh hình mẫu đảng bộ phát huy những điển hình tiên tiến như công ty lương thực thành phố, các nhà máy diệt Thành Công, Phong Phú, Việt Thắng, nhiều xí nghiệp của công ty xuất khẩu thủy sản mở rộng liên kết liên doanh, đầu tư điều sản, đã tạo ra bước phát triển về chất của các đơn vị kinh tế trong thành phố, mở ra triển vọng to lớn của việc phát triển nền sản xuất hàng hóa. Ở những đơn vị làm ăn yếu kém như nhà máy Ba Son, xí nghiệp Ca-ric, các đảng bộ cơ sở vận động quần chúng kiên quyết xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu thể hiện ở những cán bộ lãnh đạo chỉ biết trông chờ vào sự trợ cấp của cấp trên, sản xuất kinh doanh bất chấp quy luật, làm cho đời sống quần chúng gặp khó khăn thêm, cùng với thói cửa quyền, trù dập quần chúng, để chuyển mạnh sang sản xuất hàng hóa xã hội chủ nghĩa, tạo sự năng động, cởi mở trong cơ chế quản lý mới, gắn bó quyền lợi với nghĩa vụ của người lao

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG CUỘC VẬN ĐỘNG LỚN

● Gắn cuộc vận động với nhiệm vụ kinh tế—xã hội ● Tăng cường công tác kiểm tra và phân tích đúng chất lượng đảng viên

nhằm tinh giản bộ máy từ cơ sở đến thành phố để nâng cao hiệu lực quản lý và phát huy năng điều hành của Nhà nước và chức năng sản xuất, kinh doanh của các đơn vị kinh tế và tăng cường cán bộ cho tổ chức cơ sở đảng.

nhân viên quận ủy, huyện ủy, ban chỉ đạo huyện, quận, thành phố, ban thường vụ thành ủy, ban thường vụ quận, huyện ủy, ban chấp hành đảng bộ cơ sở, chi bộ, đảng viên, quần chúng.

Cuộc vận động đi vào chiều sâu và mở rộng ở Bình Chánh và một số đảng bộ cơ quận, huyện đã có kết quả, đó xác định rõ chức năng, nhiệm vụ và con người cần cho công việc, tư cách cần có của mỗi người, đã giảm tử một phần ba đến một nửa số phong ban của chính quyền và cơ quan ủy. Những cán bộ đã tăng cường cho cơ sở, bổ sung lao động có hiệu lực và sản xuất, bộ máy tổ chức gọn nhẹ, có hiệu lực và thêm được sản phẩm hàng hóa cho xã hội, sức chiến đấu tổ chức đảng được nâng cao. Sự chuyển động từ tổ chức cơ sở đảng qua việc xem xét chất lượng đảng viên, cán bộ đến kiện toàn tổ chức đảng cấp quận, huyện và thành phố đang tạo ra chất lượng mới trong sự lãnh đạo của đảng và hiệu lực chỉ đạo của chính quyền tại thành phố mang tên Bác.

ĐÌNH HẢI

AN NINH – QUỐC PHÒNG

Trung đoàn Thủ đô, sư đoàn Quân tiên phong hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ diễn tập chiến đấu thực hành bắn đạn thật các loại súng trên xe tăng và vũ khí bộ binh đạt loại khá, giỏi
Trong ảnh: Diễn tập chiến đấu bắn đạn thật.

Ảnh: HỒNG THỤ (TTXVN)

Bộ đội Hóa học tròn 30 tuổi

BÁNG nghệ thuật lãnh đạo chiến tranh cách mạng, ngay sau kháng chiến chống Pháp thắng lợi, Đảng và Bác Hồ quyết định thành lập Binh chủng Hóa học trong đội hình QĐND Việt Nam tiến lên chính quy hiện đại.

Ngày 19-4-1958, trở thành ngày truyền thống của Bộ đội Hóa học.

Ba mươi năm qua, Bộ đội Hóa học lâm tròn nhiệm vụ được giao, từng bước phát triển, trưởng thành về nhiều mặt.

Trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, Bộ đội Hóa học thực hiện tốt chức năng chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức phòng chống hóa học cho các lực lượng vũ trang và nhân dân. Nhiều đoàn cán bộ hóa học đã có mặt trên các chiến trường, lăn lộn đến những vùng xa xôi hẻo lánh, hướng dẫn kiến thức phòng hóa cho nhân dân và bộ đội. Nhiều cơ sở sản xuất khí tài phòng hóa được tổ chức với hàng trăm lao động, đã cung cấp kịp thời cho bộ đội.

Công tác phòng chống hóa học mang tính chất quân chủng dần dần hình thành trong thực tiễn chống Mỹ, cứu nước đã khẳng định một phần khả năng bảo đảm cho đường hóa chất độc trong chiến tranh, bảo đảm chiến đấu thắng lợi.

Các đơn vị hóa học sử dụng súng phun lửa được cải tiến phù hợp với tầm vóc và cách đánh ta tham gia chiến đấu trên nhiều chiến trường, tiêu diệt nhiều sinh lực, thiệu hủy nhiều khí tài, trang bị của địch. Hàng trăm đơn vị và cá nhân được tặng những phần thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước và quân đội. Đồng chí Hoàng Văn Vê, chiến sĩ phun lửa, được tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, Bộ đội Hóa học là lực lượng chủ yếu khắc phục tác hại bom đạn hóa học của địch, đã phát huy có hiệu quả các dụng của mân khói nguy trang, hiệp đồng cùng các đơn vị bạn, lực lượng dân quân, tự vệ, bảo vệ nhiều mục tiêu kinh tế và quốc phòng quan trọng. Tiêu biểu là Binh đoàn 92, đã cùng với các lực lượng khác bảo vệ an toàn Nhà máy điện Yên Phụ, giữ vững ánh sáng cho thủ đô, được Nhà nước tặng thưưởng Huân chương Chiến công.

Trong khói lửa chiến đấu, xuất hiện nhiều tấm gương anh hùng cách mạng, tiêu biểu là liệt sĩ Giang Lê Bông, người chiến sĩ hóa học dũng cảm, một mình lao lên cầu, giữa bom đạn địch, dùng tay điền hóa hộp khói để giữ vững mân khói, trong khi hệ thống điệm hóa điện bị tắt.

Các ban phòng hóa nhân dân bên cạnh ban phòng không nhân dân hoạt động tích cực trong việc hướng dẫn kiến thức phòng hóa và chuẩn bị các khí tài chống bom cháy của địch, ổn định tình hình sản xuất và chiến đấu ở địa phương.

Lập thành tích tốt trong chiến tranh chống Mỹ, cứu nước, Bộ đội Hóa học được Nhà nước tặng thưưởng Huân chương Hồ Chí Minh.

TỪ thực tiễn phong phú của cuộc chiến tranh chống Mỹ, đã hình thành phương châm, phương hướng chỉ đạo hoạt động của binh chủng hóa học là:

— Phòng hóa phải mang tính chất quân chủng rộng rãi, trong đó tích cực xây dựng các lực lượng nòng cốt, có kỹ thuật chuyên môn sâu.

— Nắm vững chức năng cơ bản là phòng chống và đánh địch, tùy điều kiện cụ thể mà kết hợp và chỉ đạo bằng nhiều biện pháp tích cực.

Phát huy kinh nghiệm trong thực tiễn chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, các phân đội hóa học thuộc Quân khu 2 và trực thuộc Bộ Tư lệnh Hóa học đã tham gia chiến đấu đạt nhiều kết quả tốt. Các phân đội đều được khen thưởng về thành tích chiến đấu. Nhiều gương chiến đấu dũng cảm, mưu trí sáng tạo xuất hiện. Tiêu biểu là Võ Hùng Cường, trong hai đợt chiến đấu đều được tặng Huân chương Chiến công, là một trong ba đại biểu thanh niên quân đội đi dự Liên hoan thanh niên thế giới lần thứ 12 ở Mát-xcơ-va và trong Đại hội thanh niên toàn quốc lần thứ năm, được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Với thành tích chiến đấu mới cùng với thành tích xây dựng và chiến đấu trước đây, đoàn H 01 được tuyên dương đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Kết hợp quốc phòng với kinh tế, Bộ đội Hóa học vận dụng tri thức và các trang bị chuyên môn, đã cùng với các lực lượng khác đập tắt cháy ngầm ở mỏ than Thống Nhất (Quảng Ninh), cứu hàng triệu tấn than cho Tổ quốc với phương án hợp lý, tiết kiệm nhất; tham gia diệt sâu bọng ở Thuận Hải, chữa đau ghỉ phóng xạ cho Nhà máy xi-măng Bỉm Sơn, sản xuất than hoạt. Đặc biệt, đề tài nghiên cứu mặt nạ phòng độc được cơ sở tiếp thu sản xuất, do phù hợp với tâm vóc người Việt Nam và bằng nguyên liệu sẵn có trong nước, góp phần bảo đảm an toàn lao động cho công nhân.

KẾ thừa và phát huy truyền thống cách mạng của quân đội ta, qua 30 năm xây dựng, Binh chủng Hóa học đã từng bước trưởng thành từ không đến có, phát triển nâng cao, tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong chiến đấu, xây dựng. Ngày nay, binh chủng đã có bề thông tương đối hoàn chỉnh từ cơ quan chỉ đạo, các cơ sở nghiên cứu, bề thông đào tạo trong các học viện, nhà trường và những phân đội chuyên môn, có trang bị tương đối đồng bộ, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Xây dựng được đội ngũ cán bộ chỉ huy và chuyên môn kỹ thuật, nhiều đồng chí có kinh nghiệm và tay nghề khá vững vàng, có cơ sở để tiếp thụ kiến thức khoa học và mở rộng lực lượng khi cần thiết.

Tuy đã có những thành tích nhất định và trưởng thành về nhiều mặt, nhưng so với yêu cầu nhiệm vụ của giai đoạn cách mạng hiện nay, binh chủng hóa học còn bộc lộ những mặt yếu cần ra sức khắc phục, mà trước hết là chất lượng, hiệu quả công tác còn thấp so với yêu cầu, chưa tương xứng với công sức bỏ ra.

Để làm tròn nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới, Binh chủng Hóa học nỗ lực cao hơn nữa để xây dựng thành một binh chủng mạnh về chính trị, tổ chức, có trình độ chuyên môn giỏi, sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu trong thời chiến cũng như thời bình.

NGUYỄN TIẾN PHÁT
Tư lệnh bộ đội Hóa học

Cuộc tiến công thầm lặng vào nước Mỹ

MỘT tin làm bàng hoàng dư luận Hoa Kỳ: đầu tư của nước ngoài ồn ùn đổ vào Mỹ đến nay đã lên tới 1 500 tỷ đô-la. h ra phải bán một phần tư tài sản nước này mới đủ tiền thanh toán vốn không lỗ đó!

ng như nước Mỹ là một hàng để bán!

RONG những năm qua, Nhật Bản, Anh, Hà Lan, Ca-na-đa, CHLB Đức, Thụy Sĩ... đã bỏ ra hàng trăm tỷ đô-la mua các máy, cửa hàng, trang trại, bin- đất rừng và cả một số công ty oại lớn nhất của Mỹ. Họ đầu tư ều mọi ngành, từ các cơ sở tư ki chính cho đến các ngành dịch c ngành công nghiệp lỗi thời, ỹ thuật mới đến, xây dựng lại ành phố, ngoại ô, tăng giá trị ất động sản. Một trong những hức chủ yếu là đầu tư trực ao gồm xây dựng các nhà máy ua bất động sản, mua lại các Mỹ. Hàng trăm tỷ đô-la được mua công trái và chứng khoán, hoảng 20% tổng số nợ liên bang c Mỹ. Dưới chính quyền Ri- tư của nước ngoài ở Mỹ tăng ng nhiều năm liền, mỗi năm 00 tỷ đô-la. Sở hữu của nước với tài sản của Mỹ tăng gấp thời gian từ 1981 đến 1986. 5, các nước Anh, Ca-na-đa, ức mua tới 200 công ty Mỹ 7,6 tỷ đô-la. Đến năm 1986, đầu tư của nước ngoài tăng thêm 1 097 tỷ đô-la so với mười năm trước đó, lên tới 1330 tỷ đô-la, trong lúc tổng số đầu tư ra nước ngoài của Mỹ là 1 070 tỷ đô-la. Đầu tư của nước ngoài chiếm 46% bất động sản ở Lốt An-giơ-lét, thành phố hơn hai triệu dân, thủ phủ bang Ca-li-pho-ni-a; 39% bất động sản ở Hao-xtơn (bang Tếch-dát); 32% ở Mi-nê-a-pô-lít (bang Mi-nê-xô-ta), và ngay ở giữa lòng thành phố Niu Ốc, đầu tư của nước ngoài chiếm hơn một phần năm bất động sản ở khu trung tâm Man-hát-tan. Vốn nước ngoài cho Mỹ vay tăng rất nhanh, với khối lượng lớn, đến mức tờ Tin trong tuần (Mỹ) phải kêu lên rằng «nước ngoài là chủ nhà bằng của Mỹ». Tờ Thời đại số ra ngày 14-9-1987 than thở: «Dường như nước Mỹ là một món hàng để bán».

Tổng số tài sản của nước Mỹ là 6 000 tỷ đô-la. Có thể nói rằng đến nay một phần tư nước Mỹ đã trở thành sở hữu của nước ngoài.

Con ngựa thành Tơ-roa

CÁC nước đầu tư lớn nhất vào Mỹ là Anh, Hà Lan, Nhật Bản, Ca-na-đa. Hãy lấy Nhật Bản làm thí dụ. Năm 1986, Nhật Bản xuất siêu sang Mỹ 60 tỷ đô-la. Tô-ki-ô đã dùng 27 tỷ đô-la trong số tiền không lồ đó để đầu tư trực tiếp vào Mỹ, xây dựng các nhà máy mới, đặc biệt về công nghiệp ô-tô, cơ khí chế tạo, công nghiệp điện tử; dùng 5,6 tỷ đô-la để mua chứng khoán (so với 257 triệu đô-la mua chứng khoán năm 1985). Nhật Bản cũng chủ ý mua các công ty thương mại bán buôn, các bất động sản ở Mỹ. Theo tờ Tin trong tuần (Mỹ), đến năm 1987, Nhật Bản đã mua 435 nhà máy cơ khí chế tạo ở Hoa Kỳ, tăng gấp đôi so với năm 1980. Tư Ca-li-pho-ni-a đến miền đông, trung tây, miền tây và miền nam, ở mỗi nơi Nhật Bản có trung bình từ 100 đến 200 nhà máy. Ở Ca-li-pho-ni-a, bốn trong số mười ngân hàng lớn của Nhật Bản, 308 ngân hàng Nhật Bản ở Mỹ trong năm tài chính vừa qua đã cho vay 61,6 tỷ đô-la, chiếm phần lớn trong tổng số tiền cho vay của các chi nhánh ngân hàng nước ngoài ở Hoa Kỳ. Năm 1988 này, theo hiện chính sách xuất khẩu tư bản, Tô-ki-ô tăng cường đầu tư vào Hoa Kỳ. Các hãng ô-tô Tô-y-ô-ta, Nít-xan... đang tiến công ráo riết vào thị trường Mỹ. Đến năm 1990, sẽ có bảy nhà máy chế tạo ô-tô của Nhật Bản ở Hoa Kỳ. Tô-ki-ô dự tính sẽ sản xuất mỗi năm hai triệu chiếc ô-tô, tại Bắc Mỹ vào đầu thập kỷ 90. Nhiều công ty lớn của Mỹ đã đổi chủ, trở thành tài sản của Nhật Bản, như công ty xây dựng Ét-xon với giá 610 triệu đô-la, công ty Ác-cô Pla-da (của ngân hàng A-mê-ri-ca) giá 620 triệu đô-la...

Trong năm qua, các ngân hàng Mỹ phải vay của nước ngoài 77,9 tỷ đô-la, nhiều hơn năm 1986. Trị giá ròng số chứng phiếu của chính phủ Mỹ bán cho nước ngoài là 44,289 tỷ đô-la, tăng 11,57 tỷ đô-la so với năm trước. Tổng số vốn đầu tư của nước ngoài vào Hoa Kỳ trong năm 1987 lên tới 202,585 tỷ đô-la, trong đó vốn đầu tư trực tiếp đạt mức cao kỷ lục là 40,6 tỷ đô-la, so với 25,1 tỷ đô-la năm 1986. Trong khi đó đầu tư của Mỹ ra nước ngoài từ 95,928 tỷ đô-la năm 1986 tụt xuống còn 63,796 tỷ đô-la năm 1987, giảm hơn 30%.

Cuộc tiến công thầm lặng của các nước ngoài đầu tư vào Mỹ đem lại cho nước này nhiều khó khăn và tai hại. Chúng làm giảm một phần ba số công ăn việc làm lẽ ra có thể tạo thêm được nếu các công ty Hoa Kỳ nhập các linh kiện và phụ tùng về để sản xuất ở trong nước. Nền kinh tế Mỹ vốn đang gặp khó khăn lại phải đối phó với sự cạnh tranh ngày càng gay gắt của các đối thủ nước ngoài ngay trên đất Mỹ. Với số đầu tư không lồ, các công ty nước ngoài chiếm tỷ trọng ngày càng tăng trong các ngành sản xuất dịch vụ ở Mỹ (như trong ngành xi-măng, 50% đầu tư là của nước ngoài). Do đó, họ có thể không chế, tiến tới độc quyền một số ngành công nghiệp ở Mỹ, làm suy yếu khả năng sản xuất của bản thân nền kinh tế Hoa Kỳ. Việc các công ty nước ngoài ngày càng xâm nhập các lĩnh vực kỹ thuật cao của Mỹ, trong đó có những ngành phục vụ quân sự, làm cho giới cầm quyền ở Mỹ lo ngại về ảnh hưởng tiêu cực đối với nền an ninh quốc gia của Hoa Kỳ.

Từ chỗ là nước xuất khẩu tư bản, nước chủ nợ lớn nhất, Mỹ trở thành nước nhập khẩu tư bản, nước mắc nợ lớn nhất thế giới. Điều đó đánh dấu bước chuyển đi xuống của Mỹ trong nền kinh tế thế giới tư bản chủ nghĩa. W. Cây-xi, cố giám đốc Cục tình báo trung ương Mỹ (CIA) thốt lên cay đắng: «Đầu tư của nước ngoài là con ngựa thành Tơ-roa!»

Đường hầm chưa có lối thoát

THEO báo chí Mỹ, các công ty nước ngoài đang giữ từ 200 đến 300 tỷ đô-la trong tổng số nợ nước ngoài của Hoa Kỳ, nắm gần 445 tỷ đô-la tài sản của các ngân hàng Mỹ, hơn 300 tỷ đô-la bằng cổ phần và công trái, hơn 101 tỷ đô-la là bất động sản, từ 200 đến 300 tỷ đô-la đầu tư trực tiếp vào các nhà máy, cửa hàng, kể cả những cơ sở sản xuất, lắp ráp mặt hàng chiến lược.

Sở dĩ như vậy, trước hết vì cuộc chạy đua vũ trang cực kỳ tốn kém, đưa đến thâm hụt ngân sách kinh niên, cùng với thâm hụt buôn bán và thâm hụt trong cán cân thanh toán buộc chính quyền Ri-gân phải đi vay của nước ngoài, làm cho giá đồng đô-la tăng lên một cách giả tạo, đưa đến hàng hóa xuất khẩu của Mỹ trở nên đắt đỏ trên thị trường thế giới, xuất khẩu giảm sút và nhập siêu tăng vọt, buộc Oa-sinh-tơn lại phải tăng cường vay nợ. Từ 1985 tới nay, Hoa Kỳ chủ trương giảm giá đồng đô-la nhằm tăng sức cạnh tranh của hàng hóa Mỹ ở nước ngoài, và tăng xuất khẩu. Nhưng đây là con dao hai lưỡi: đồng đô-la giảm giá làm cho giá trị các tài sản ở Mỹ bị giảm, những nước tư bản chủ nghĩa có đồng tiền mạnh có cơ hội ồ ạt đổ vốn đầu tư vào Mỹ mua tài sản với giá rẻ hơn trước, trong lúc người Mỹ không có khả năng mua.

Dư luận Mỹ rất lo lắng trước tình hình nghiêm trọng này. Man-cơm Pho-bết, giám đốc một tạp chí Mỹ nói gay gắt: «Hoàn toàn không thể cho phép người Nhật Bản, người Đức (CHLB Đức) và một số nước khác bỏ ra hàng tỷ đô-la để mua phần béo bở của những công ty kinh doanh lớn của Mỹ hoặc nắm giữ các công ty chủ chốt chiến lược, kỹ thuật cao và các công ty của Mỹ được».

Nhưng với chủ trương của chính quyền Ri-gân tiếp tục đổ hàng trăm tỷ đô-la vào cuộc chạy đua vũ trang, d biệt kế hoạch «chiến tranh các sao», các cân bệnh kinh niên thâ hụt ngân sách và thâm thủng cân buôn bán không giải quyết việc chính phủ Hoa Kỳ phải sống b cách đi vay của nước ngoài chưa chấm dứt, và cuộc tiến công thầm lặng của vốn đầu tư nước ngoài vào Mỹ tiếp diễn gay gắt. Triển vọng tình hình, như W. Brai-na, nhà tế quốc tế chính của ngân hàng hát-tan nêu rõ là «đến cuối thế k Hoa Kỳ có thể trở thành khu chế tạo hiện đại nhất thế giới, Mỹ sẽ không được sở hữu nó!

LÊ BÁ THUYÊN

THỜI SỰ QUỐC TẾ

DƯ LUẬN THẾ GIỚI HOAN NGHÊNH THIỆN CHÍ CỦA VIỆT NAM VỀ VẤN ĐỀ TRƯỜNG SA

TTXVN. — Các báo Pra-wda, Krơ-xna-i-a Dvơ-ô-da (Liên Xô) ngày 16-4 đăng tin của TASS trích dưa tuyên bố của Bộ Ngoại giao nước ta về vấn đề hai đoàn đảo Trường Sa và Hoàng Sa.

TASS viết: Nhân quyết định của kỳ họp lần thứ nhất đại hội đại biểu nhân dân Trung Quốc về việc đưa các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa vào biên giới hành chính của tỉnh Hải Nam của Trung Quốc vừa mới được thành lập, Bộ Ngoại giao CHXHCN Việt Nam đã ra tuyên bố, trong đó nêu rõ rằng các quần đảo nói trên là một bộ phận lãnh thổ của Việt Nam. Những hành động ma phía Trung Quốc tiến hành được coi như là những xu hướng đi ngược lại việc giải quyết các vấn đề tranh chấp quốc tế bằng con đường đối thoại.

TASS nhắc lại, tuyên bố của Bộ Ngoại giao Việt Nam nhấn mạnh rằng Chính phủ CHXHCN Việt Nam trước sau như một tiến hành đường lối giải quyết các vấn đề giữa hai nước về các quần đảo này và cho rằng trước khi hai bên cần phải tránh những hành động có thể làm xấu thêm tình hình.

Tại Ma-lai-xi-a, báo «Ngôi sao» ra ngày 8-4, dưới đầu đề «Tình hình Trường Sa rất căng thẳng», đã đưa tin về cuộc họp báo của người phát ngôn Bộ Ngoại giao nước ta tố cáo Trung Quốc chiếm thêm hai đảo. Quốc tế đảo mà Trung Quốc chiếm lên sáu đảo, kể từ tháng 1-1988.

Tờ báo cho rằng «Trung Quốc có thể đang chuẩn bị cho hành động chiếm sự mới». ở viễn Thông Tấn Xã quân Ma-lai-xi-a đã kêu gọi bình sự được quyền hãy cân sáng hơn nữa vì tình hình Trường Sa».

BỘ TRƯỞNG NGOẠI GIAO IN-ĐÔ-NÊ-XI-A:

Những vấn đề tranh chấp phải được giải quyết bằng thương lượng, chứ không thể dùng vũ lực

TTXVN.— Ngày 15-4-1988, Bộ trưởng Ngoại giao nước CH In-đô-nê-xi-a A-la-tát đã tiếp Thứ trưởng Ngoại giao Việt Nam Trần Quang Cơ. Cùng dự buổi tiếp, về phía In-đô-nê-xi-a có ông Na-na Xu-tô-rê, Tổng giám đốc chính trị Bộ Ngoại giao. Về phía Việt Nam có Đại sứ nước ta tại In-đô-nê-xi-a Trần Huy Chương.

Sau khi nghe trình bày về vấn đề quần đảo Trường Sa, Bộ trưởng A-A-la-tát đã khẳng định lập trường của In-đô-nê-xi-a là những vấn đề tranh chấp phải được giải quyết một cách hòa bình thông qua thương lượng chứ không thể dùng vũ lực. Đây cũng là một trong những nguyên tắc chỉ đạo của khối ASEAN. In-đô-nê-xi-a khẳng định lại quan điểm đó và trung lập ở Đông-Nam Á. In-đô-nê-xi-a kêu gọi các bên hữu quan nghĩ đến thương lượng để giải quyết một cách hòa bình cuộc tranh chấp này.

Trong buổi tiếp, hai bên đã trao đổi ý kiến về tình hình khu vực hòa bình và cùng đã trao đổi ý kiến về các vấn đề quốc tế lớn cùng quan tâm.

Thứ trưởng Trần Quang Cơ đã đến chào Đại tướng Cùng Đa Đức và Đại tướng Tri Xu-tơ-ri Txnô, Tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang In-đô-nê-xi-a.

KỶ NGUYÊN MỚI CỦA DIM-BA-BU-Ê

HÔM nay, nhân dân Dim-ba-bu-ê vui mừng kỷ niệm lần thứ tám ngày Quốc lập của mình. Mùa xuân năm 1980 là một lịch sử trong đại dương đó, những đó Dim-ba-bu-ê. Là một năm 8,5 triệu người trước đây cũng bị ảnh hưởng tộc trị của bọn thực dân, nhưng chỉ mấy năm sau đã được độc lập. Dim-ba-bu-ê đã chống nhà nước hình mẫu thành công trong việc xây dựng đất nước và đi đầu trong đấu tranh chống chủ nghĩa a-pác-thai, thu hút sự chú ý của cộng đồng thế giới.

Dim-ba-bu-ê đã phát triển nền kinh tế nước trước đây, tạo thiên nhiên phong phú, nhất là các đồng bằng màu mỡ. Khách du lịch đến đây đều biết, đất đai tươi tốt, thu vào Mát-vin-gơ.

Trên đất nước đó, giáo truyền thống văn minh của nhân dân Dim-ba-bu-ê, sự lành đạo của chính quyền tiêu biểu của nhân dân Dim-ba-bu-ê — Dân tộc Phi Dim-ba-bu-ê — Mặt trận Yêu nước Dim-ba-bu-ê (ZANU—PF) do Chủ tịch Rô-bơ-rơt Mu-ga-bê đứng đầu, Đảng Đại hợp với Liên minh Nhân dân Phi Dim-ba-bu-ê (ZAPU), đã anh dũng đấu tranh giành độ chế độ thực dân, phát-xít Xmit, giành lấy độc lập, tự do. Ngày nay, Dim-ba-bu-ê đang tiếp tục hành cuộc cách mạng nhằm thay đổi hoàn toàn bộ mặt đất nước, nâng cao đời sống của nhân dân, tăng sức mạnh mẽ ấy được nhân lên gấp bội chế độ thực dân, phát-xít vừa mới thắng gần đây kể từ khi đất nước giành độc lập, su kiện có tính chất quyết định đối với sự phát triển dân tộc ở Dim-ba-bu-ê.

Thắng 10-1988 sau khi Quốc hội thông qua bỏ xóa bỏ việc định riêng một số ghế hiệp định không theo một kỳ với Anh trước đây, nhân dân Dim-ba-bu-ê đã giành thêm được 20 ghế ở hạ nghị viện, mười ghế ở thượng nghị viện. Thắng lợi này có tính chất mở đường và là kết quả tốt đẹp của chính sách độc lập và đại đoàn kết dân tộc không phân biệt màu da ở Dim-ba-bu-ê.

Một sự kiện có ý nghĩa đặc biệt trong đời sống chính trị của nhân dân Dim-ba-bu-ê: sau 21 năm phân biệt, ngày 23-11-1987, tại thủ đô Ha-ra-rê đã ký Hiệp nghị về việc hợp nhất hai Đảng Dân tộc Phi Dim-ba-bu-ê — Mặt trận Yêu nước (ZANU—PF) do Chủ tịch R.Mu-gabê đứng đầu, Đảng lấy nguyên lý của chủ nghĩa Mác—Lê-nin là kim chỉ nam, phấn đấu xây dựng chủ nghĩa xã hội không có người bóc lột người ở Dim-ba-bu-ê. Trên cơ sở đó, ngày 4-1-1988, Chính phủ mới do Tổng thống R.Mu-gabê đứng đầu đã tuyên thề nhận chức. Sự kiện ấy là một đóng góp to lớn đối với hòa bình và sự phát triển của đất nước, mở ra kỷ nguyên mới đáp ứng các đã đề xã hội nông bổng ở Dim-ba-bu-ê. Một nước Dim-ba-bu-ê không nhân các bên quan trọng đang kể đối với tình hình chính trị ở miền nam châu Phi và toàn châu Phi.

Trên mặt trận kinh tế, cũng như trên lĩnh vực chính trị, Dim-ba-bu-ê thu được nhiều thành tích rực rỡ. Nếu như năm 1979 trước ngày độc lập, tổng giá trị hàng xuất khẩu cả nước chỉ đạt 723 triệu đô-la Dim-ba-bu-ê, thì năm 1986 đã đạt 2,2 tỷ đô-la. Tổng thu nhập quốc dân năm 1979 là 2,5 tỷ, năm 1986 tăng lên là 8,3 tỷ đô-la. Năm 1987, những sản phẩm xuất khẩu quan trọng nhất đều đạt sản lượng cao như thuốc lá 128 triệu tấn, ngô 600 nghìn tấn. Những khoáng sản chủ yếu như vàng, than... đạt tổng giá trị 800 triệu đô-la, tăng 15% so với năm 1986.

Năm học 1987 — 1988, ở Dim-ba-bu-ê có ba triệu học sinh phổ thông và đại học, tăng hơn hẳn so với 900 nghìn học sinh trước ngày độc lập.

CHÍNH phủ của tổng thống R. Mu-ga-bê luôn luôn thi hành chính sách đối ngoại chống Chủ tịch N.Xê-au-xê-xcu và các vụ khách quan đến thăm hữu nghị chính thức nước ta. Đồng chí Đinh Nhơ Thiên, Chính phủ và nhân dân Việt Nam, tuân theo đó huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trước hết như một sẽ làm tất cả để củng cố và phát triển tình đoàn kết, hữu nghị và sự hợp tác với các nước xã hội chủ nghĩa anh em. Đồng chí phúc chuyển đi thăm Việt Nam lần này của Chủ tịch N.Xê-au-xê-xcu và các vị khách quý Ru-ma-ni diễn ra tốt đẹp.

Chủ tịch N.Xê-au-xê-xcu bày tỏ lòng cảm ơn chân thành về lòng mến khách và sự đón tiếp nồng nhiệt dành cho Chủ tịch và các đồng chí cùng đi. Thay mặt ban lãnh đạo Đảng và Nhà nước Ru-ma-ni, Chủ tịch nhiệt liệt chào mừng các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta. Chủ tịch bày tỏ niềm tin rằng cuộc đi thăm Việt Nam lần này sẽ góp phần vào việc phát triển quan hệ giữa hai đảng, hai nhà nước và nhân dân hai nước Ru-ma-ni — Việt Nam.

VIỆN HÓA HỌC QUÂN SỰ ỨNG DỤNG NHIỀU ĐỀ TÀI KHOA HỌC PHỤC VỤ QUỐC PHÒNG VÀ KINH TẾ

Với đội ngũ cán bộ, nhân viên kỹ thuật trong đó đại học 70% có trình độ đại học hoặc trên đại học và khoa học — kỹ thuật cấp Nhà nước như: «Sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường», «Thác hộ lao động», «Phát hiện và phòng chống độc hại do những xạ, hóa học và vi sinh vật gây ra».

Phục vụ quốc phòng, viện nghiên cứu thành công quy trình phân tích chất độc và một số phân ứng các chất độc để phát hiện những chất độc mới. Ông đã đóng góp lại khi tại phòng hóa do viện nghiên cứu sản xuất khẩu chiến cấp trám nghiên chiếc cung cấp cho quân đội, góp phần nâng cao chất lượng huấn luyện, nghiên cứu và chiến đấu và chiến thắng. Hóa học đóng đấu đạt hiệu quả. Đây là nghiệm đó tăng trọng lượng rất cao một nửa, có thêm tác dụng phát hiện các chất độc mới. Viện đã ứng dụng có hiệu quả. Mặt na phòng độc nhập ngoại, kích thước chưa phù hợp với bộ đội. Áp dụng phương pháp gia công cơ khí cổ điển, ma tạo hình, đúc mẫu chảy, và được Nhà máy công cụ số 1 Hà Nội giúp đỡ, viện chọn được phương pháp gia công khuôn mẫu, phù hợp với nhân trác đầu, giúp người Việt Nam, mặt na hiệu quan trọng khác. Viện đóng góp lại đã sử dụng các than ana-to-ra-xit Quảng Ninh: Nguyên, công tác với Trường đại học Bách khoa Hà Nội và một số nhà máy vào vấn hành 20 tấn/ than hoạt công suất 20 tấn/ năm, các chất nhà máy thực phẩm sử dụng góp phần nâng cao năng suất và chất lượng các mặt hàng.

Viện Hóa học quân sự còn sản xuất một số hóa phẩm phục vụ đời sống bộ đội và chân nghĩa mặt ba phòng bụi «BSI» cung cấp cho các nhà máy sản xuất xi-măng, các chất nhân huyện chất, dung dịch (Thanh Hoá) Đông Sơn thành nhiều đông thời hoàn thiện, sửa chữa dịch vụ lắp ráp, sửa chữa máy chuyên dùng có sử dụng điều khiển thiết bị sản xuất tự động, xử lý nước đúng chế nội hơi, xăng xe thành xăng công nghiệp, pha chế dầu phanh xe hơi.

Trung tá, phó tiến sĩ Vũ Hoài Tuấn, Viện trưởng Viện Hóa học quân sự lãnh đạo đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Năm 1987, viện là đơn vị Quyết thắng, đồng chí Vũ Hoài Tuấn được bầu Chiến sĩ thi đua.

Ảnh: NGUYỄN CHÂU MỸ

THẾ GIỚI TUẦN QUA

NGÀY 16-4, Thủ tướng CH Ấn Độ Ra-díp Gan-đi và phu nhân tới thành phố Hồ Chí Minh thăm hữu nghị nước ta. Chuyến thăm này được dư luận thế giới quan tâm theo dõi. Tại cuộc hội đàm giữa đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh và Thủ tướng R.Gan-đi, hai bên đã thông báo cho nhau những vấn đề quan trọng trong sự nghiệp bảo vệ và xây dựng của mỗi nước, các vấn đề lớn khu vực và quốc tế mà hai bên cùng quan tâm. Sự có mặt của Ngài Thủ tướng Ấn Độ ở Việt Nam trong thời điểm hiện nay là một cử chỉ cao cả, một biểu hiện sinh động tình hữu nghị và sự ủng hộ của Ấn Độ ví đại đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của Việt Nam.

Nhân dân Việt Nam vui mừng chào đón chỉ Ni-cô-la-ê Xê-au-xê-xcu, Tổng Bí thư UBTƯ Đảng CS Ru-ma-ni, Chủ tịch nước CHXHCN Ru-ma-ni, bắt đầu cuộc thăm hữu nghị chính thức nước ta, đã đến Hà Nội ngày 17-4.

Thể hiện rõ ý đồ bành trướng ra vùng biển Đông, ngày 13-4, Đại hội đại biểu nhân dân tỉnh quốc khóa 7 của nước CHND Trung Hoa đã thông qua nghị quyết thành lập tỉnh Hải Nam bao gồm các đảo, bãi đã ngầm và vùng biển thuộc hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam. Bộ Ngoại giao ta đã ra tuyên bố nghiêm khắc lên án hành động trái phép này của Trung Quốc về tuyên bố đó là việc lấm hoàn toàn bất hợp pháp và không có giá trị. Nhà cầm quyền Trung Quốc núp dưới chiêu bài «nghiên cứu hải dương học» lại điều thêm nhiều tàu chiến và lực lượng tới hoạt động ở vùng biển bao quanh quần đảo Trường Sa và vùng nước ngay ngoài khơi bờ biển Việt Nam. Đây là một mưu toan mới rất nguy hiểm của nhà cầm quyền Trung Quốc, tiếp tục dùng vũ lực lấn chiếm thêm lãnh thổ Việt Nam ở quần đảo Trường Sa. Dư luận thế giới vạch rõ ý đồ đen tối này của phía Trung Quốc làm cho tình hình khu vực thêm căng thẳng, cha đạp chủ quyền của Việt Nam và trái với luật pháp quốc tế. Báo chí ở nhiều nước lưu ý dư luận rằng trong khi Việt Nam luôn luôn tỏ thiện chí giải quyết vấn đề Trường Sa bằng đàm phán, thương lượng, thì Trung Quốc vẫn bám giữ chính sách «ngoại giao phiêu thuyền» ở biển Đông, đi ngược lại lợi ích của nhân dân hai nước và các dân tộc trong khu vực.

Ngày 15-4, LHQ cho lưu hành Tuyên bố ngày 13-4 của Bộ Ngoại giao ta về hành động sai trái nói trên của Trung Quốc.

CÔNG cuộc hợp tác kinh tế, văn hóa, xã hội giữa ba nước Việt Nam — Lào — Cam-pu-chia có bước phát triển mới. Trong tháng qua, tại Viêng Chăn đã diễn ra Hội nghị chủ nhiệm tổng cục chính trị quân đội ba nước, hội nghị hợp tác trong lĩnh vực kế hoạch và hội nghị hợp tác trong lĩnh vực y tế giữa Việt Nam — Lào — Cam-pu-chia.

Chính sách hòa hợp dân tộc của CHND Cam-pu-chia đang thu hút đông đảo những người lầm đường theo địch trở về tham gia công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nhân dịp Tết cổ truyền Cam-pu-chia năm nay, HĐBT nước CHND Cam-pu-chia vừa công bố chính sách khen thưởng mới đối với những người nói trên.

Sau nhiều vòng đàm phán giản tiếp giữa Áp-ga-ni-xtan và Pa-ki-xtan tại Giơ-ne-vơ (Thụy Sĩ) kéo dài sáu năm, ngày 14-4, lần đầu tiên hai Giơ-ne-vơ và giải pháp chính trị cho tình hình chung quanh Áp-ga-ni-xtan đã được tổ chức, với sự chứng kiến của Tổng thư ký LHQ P.Đê Cu-ê-ga.

Ngày 11-4, tại Gia-các-ta (In-đô-nê-xi-a) đã khai mạc Hội nghị lần thứ 44 Ủy ban kinh tế — xã hội châu Á—Thái Bình Dương của LHQ (ESCAP). Hội nghị thảo luận những vấn đề chính về phát triển nguồn nhân lực, bảo vệ sức khỏe, công tác giáo dục hướng nghiệp và trao đổi kinh nghiệm về phát triển nông nghiệp, hàng tiêu dùng trong khu vực châu Á — Thái Bình Dương.

Thực hiện Hiệp ước Xô—Mỹ về loại bỏ tên lửa tầm ngắn và tầm trung, ngày 12-4, tại Xa-ra-ô-đích (nước CH Xô-viết Ca-dắc-xtan) đã hoàn thành công việc chuẩn bị để loại bỏ những tên lửa tác chiến chiến thuật của Liên Xô được đưa tới CHDC Đức và Tiệp Khắc về đây.

Mỹ tiếp tục chính sách trừng phạt kinh tế và cô lập Pa-na-ma. Tiếp theo việc cấm các máy bay chở khách bay đến nước này, ngày 12-4, Hoa Kỳ cho quân binh vây tuyến đường liên Mỹ là con đường chính của Pa-na-ma. Dự luận vạch rõ đây là bước đi gây thêm cuộc đối đầu trên hành cuộc xâm lược vũ trang chống nhân dân Pa-na-ma.

Ngày 15-4, tại Xa-pô-ra các ủy ban đặc biệt của Chính phủ Xan-đin-nô và lực lượng Côn-tơ-ra thỏa thuận về cách thức thực hiện hiệp định ngừng bắn.

Trước lân sóng đấu tranh mạnh mẽ của nhân dân Đăng-la-đét, ngày 12-4, tổng thống M.E-sát phải tuyên bố hủy bỏ tình trạng khẩn cấp ban hành ngày 27-11-1987 để đối phó với cuộc tổng bãi công do ba đảng đối lập phát động chống chính sách độc tài của E-sát.

Mặc dù chính quyền I-xra-en đùng mọi thủ đoạn đàn áp, nhưng cuộc nổi dậy của nhân dân Pa-le-xtin trong các vùng bị chúng chiếm đóng vẫn tiếp tục. Việc bọn Xi-ô-nít, được sự tiếp tay của CIA, âm sát ông A-bu Gi-hát, phó tổng tư lệnh của lực lượng quân sự của Tổ chức giải phóng Pa-le-xtin tại Tuy-nít gây phẫn nộ trong nhân dân Pa-le-xtit và dư luận thế giới. Tại các vùng chúng chiếm đóng trái phép, những cuộc đấu tranh dữ dội của nhân dân Pa-le-xtin lại bùng nổ, và bọn Xi-ô-nít lại gây những tội ác đẫm máu mới.

TIN KINH TẾ, KHOA HỌC — KỸ THUẬT NƯỚC NGOÀI

Máy tự động chẩn đoán bệnh

Các chuyên gia Viện nghiên cứu nội khoa bằng phân xạ và Viện nghiên cứu kỹ thuật y học thử nghiệm Mát-xcơ-va vừa chế tạo thành công máy chẩn đoán tự động dành cho máy tính điện tử. Trong năm phút, với bộ chẩn đoán này, người y tá có thể kiểm tra toàn bộ cơ thể người, xác định mối nguy hiểm cho sức khỏe xuất phát từ đâu và cho hướng dẫn tới bác sĩ chuyên khoa nào để điều trị. Bộ chẩn đoán này gồm một bộ cảm biến có kích thước bằng chiếc que nhỏ có thể lần lượt đo điện trở của những điểm nhất định trên vành tai. Bộ cảm biến ghi nhận hiện trạng của các cơ quan đó và trên màn ảnh máy tính điện tử sẽ xuất hiện hình ảnh bằng mầu của mỗi điểm. Mỗi mầu sắc khác nhau ghi nhận mức độ điện trở cao hay thấp. Máy tính điện tử sẽ nhanh chóng «giải mã» bức tranh đặc biệt đó và trả lời về trạng thái của tim, thận... Chẩn đoán này có thể chính xác cả trong việc tìm ra bệnh đang phát triển, cả những bệnh còn đang được ủ ở giai đoạn đầu tiên, khi người bệnh còn chưa có cảm giác về những dấu hiệu của nó.

Máy chẩn đoán bệnh đang được chuẩn y. Ngoài ra, các nhà bác học xô-viết còn phát hiện được cả quy luật thay đổi điện trở của những điểm trụ trên vành tai cả những giai đoạn tiền triển khác nhau của bệnh.

Ba Lan và Tiệp Khắc mở rộng quan hệ buôn bán

Tiệp Khắc và Ba Lan vừa ký nghị định buôn bán dài hạn (1986—1990) với tổng kim ngạch là 12,2 tỷ rúp. Gần 75% khối lượng hàng xuất khẩu của Tiệp Khắc sang Ba Lan là các sản phẩm của ngành chế tạo máy, 17% là nguyên liệu và vật tư. Những sản phẩm xuất khẩu chủ yếu của Tiệp Khắc sang Ba Lan là các máy và thiết bị dùng trong ngành nông nghiệp, xây dựng và công nghiệp nhẹ. Còn Ba Lan thì cung cấp cho Tiệp Khắc máy làm đường, than đá, máy khâu, các thiết bị cho ngành luyện kim và các sản phẩm thực phẩm được.

Những năm qua, Ba Lan đứng hàng thứ ba trong số các bạn hàng buôn bán với Tiệp Khắc và chiếm 7% tổng kim ngạch ngoại thương của Tiệp Khắc.

Vô tuyến truyền hình dùng năng lượng mặt trời

Hãng Grun-đích và AEG ở CHLB Đức vừa sản xuất loại vô tuyến xách tay mầu sử dụng năng lượng mặt trời. Công suất điện của máy bằng một ác-quy 12 vôn. Máy có thể đặt gọn trong các loại va-li và rất thuận tiện cho việc đi du lịch, cắm trại, dã ngoại. (Ảnh bên)

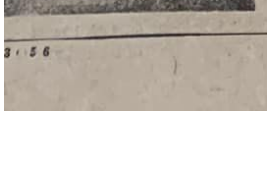

ĐIỂN MỪNG

(Tiếp theo trang 1)

mạng ở trong nước và những đóng góp tích cực của Dim-ba-bu-ê với tư cách là nước đưa tuyến ở miền nam châu Phi, vào cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa a-pác-thai cũng nâng cao vai trò, vị thế của nước Cộng hòa Dim-ba-bu-ê ở châu Phi và trên thế giới. Với cương vị là Chủ tịch Phong trào không liên kết, Dim-ba-bu-ê đã có những đóng góp quan trọng vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân châu Phi và nhân dân các nước đang có chủ nghĩa đế quốc, đế chế nghĩa thực dân, chủ nghĩa a-pác-thai, chủ nghĩa xi-ôn, vì hòa bình, độc lập dân tộc và phát triển tiến bộ thế giới.

Nhân dân Việt Nam rất vui mừng coi những thắng lợi đó như của bản thân mình và chân thành chúc nhân dân Dim-ba-bu-ê, dưới sự lãnh đạo của Đảng ZA-NU, tiếp tục giành được nhiều thành tích mới to lớn hơn nữa trong sự nghiệp cách mạng vẻ vang của mình.

Chúc tình đoàn kết chiến đấu, quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa hai Đảng và nhân dân hai nước Việt Nam — Dim-ba-bu-ê ngày càng củng cố và phát triển.

★ Nhân dịp này, Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Cơ Thạch đã gửi điện mừng đến Bộ trưởng Ngoại giao Dim-ba-bu-ê, Na-than Sa-mu-da-ri-na.

Hà Nội...

(Tiếp theo trang 1)

nhiều các bộ cấp cao Bạn Đối ngoại Tư Đảng, Bộ Ngoại giao, Cy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

Khi đoàn xe chở Chủ tịch N.Xê-au-xê-xcu và các vị cùng đi đổ trước Quảng trường Chủ Linh các đồng chí Nguyễn Văn Linh, Võ Chí Công và nhiều đồng chí lãnh đạo khác của Đảng và Nhà nước ta ra đón, đã bắt tay, ôm hôn thắm thiết Chủ tịch N.Xê-au-xê-xcu và các vị cùng đi. Đội quân nhạc cử quốc thiều Ru-ma-ni và Việt Nam. Các đồng chí Nguyễn Văn Linh, Võ Chí Công cùngChủ tịch Ni-cô-la-ê Xê-au-xê-xcu và nữ đồng chí E-lê-na Xê-au-xê-xcu đã duyệt đội danh dự QĐND Việt Nam. Đông đảo đại biểu các tầng lớp nhân dân thủ đô vẫy cờ cờ, hoa chào Chủ tịch Ni-cô-la-ê Xê-au-xê-xcu, nữ đồng chí E-lê-na Xê-au-xê-xcu và các vị khách quý Ru-ma-ni.

★Ngay sau khi đến Hà Nội, các đồng chí Nguyễn Văn Linh, Võ Chí Công đã tiếp Chủ tịch N.Xê-au-xê-xcu, nữ đồng chí E-lê-na Xê-au-xê-xcu và các vị cùng đi. Dự buổi tiếp còn có các đồng chí Võ Văn Kiệt, Nguyễn Đức Tâm, Nguyễn Cơ Thạch và nhiều đồng chí khác. Phía Ru-ma-ni tại buổi tiếp có Đu-mi-trư Chê-oóc-ghê có mặt trong buổi tiếp.

Thay mặt Đảng, Nhà nước và nhân dân ta, đồng chí Nguyễn Văn Linh nhiệt liệt chào mừng Chủ tịch N.Xê-au-xê-xcu và các vị khách quý Ru-ma-ni đến thăm hữu nghị chính thức nước ta. Đồng chí đã nhấn mạnh rằng Đảng, Chính phủ và nhân dân Việt Nam, tuân theo di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trước hết như một sẽ làm tất cả để củng cố và phát triển tình đoàn kết, hữu nghị và sự hợp tác với các nước xã hội chủ nghĩa anh em. Đồng chí phúc chuyển đi thăm Việt Nam lần này của Chủ tịch N.Xê-au-xê-xcu và các vị khách quý Ru-ma-ni diễn ra tốt đẹp.

Chủ tịch N.Xê-au-xê-xcu bày tỏ lòng cảm ơn chân thành về lòng mến khách và sự đón tiếp nồng nhiệt dành cho Chủ tịch và các đồng chí cùng đi. Thay mặt ban lãnh đạo Đảng và Nhà nước Ru-ma-ni, Chủ tịch nhiệt liệt chào mừng các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta. Chủ tịch bày tỏ niềm tin rằng cuộc đi thăm Việt Nam lần này sẽ góp phần vào việc phát triển quan hệ giữa hai đảng, hai nhà nước và nhân dân hai nước Ru-ma-ni — Việt Nam.

Trọng tài...

(Tiếp theo trang 1)

tham gia xử lý 43 vụ tranh chấp, hủy bỏ 108 hợp đồng; buộc bên lâm sai phải bồi thường (bốn triệu đồng, 200 quạt trần, 50 bộ sơn-mài, 500 mét chiếu hoa xuất khẩu...). Ngành giúp cấp ủy và chính quyền phát hiện một số sơ hở trong quản lý kinh doanh. Hơn 60% doanh số mua vào của các hợp tác xã kinh doanh không thông qua hợp đồng kinh tế; một số cơ sở kinh doanh ký hợp đồng kinh tế với tư nhân hay tổ chức không có tư cách pháp nhân; ký hợp đồng sai chức năng, mua bán lòng vòng.

TIN VĂN THẾ GIỚI

Câu kết quân sự Mỹ — Nhật Bản

Theo Ki-ô-đô, ngày 12-4, bộ trưởng ngoại giao Nhật Bản S. U-nô và đại sứ Mỹ tại Nhật Bản đã ký một hiệp định cung cấp cho Nhật Bản những bí mật quân sự của Mỹ.

Hiệp định này sẽ mở đường cho Nhật Bản giành được nhiều kỹ thuật của Mỹ để sản xuất loại máy bay FSX dựa trên cơ sở máy bay F.16 của Mỹ.

Giá dầu mỏ tăng mạnh

Theo AFP, hiện nay, giá dầu thô trên các thị trường thế giới tăng vọt sau khi có thông cáo cho biết các nước thuộc tổ chức OPEC và các nước xuất khẩu dầu mỏ không thuộc tổ chức này sẽ tổ chức một hội nghị chung vào ngày 23-4 và hội nghị tư vấn của 13 nước OPEC sẽ họp hai ngày 24 và 25-4 tại Viên.

Tin cho biết: giá dầu thô của vùng biển Bắc vào tháng 5 tới sẽ là 16,65 đô-la một thùng, chứ không còn là 15,6 đô-la như ngày 8-4 vừa qua tại thị trường Luân Đôn. Một chuyên gia về dầu mỏ ở Pa-ri nhận xét «thị trường đã bị rối loạn vì sự đảo lộn này». Một chuyên gia tại Luân Đôn, thuộc công ty mỏi giới BZW nhận xét: «sẽ có khả năng giảm sản lượng dầu của OPEC». Người ta dự đoán các nước OPEC có thể sẽ giảm sản lượng dầu khai thác mỗi ngày một triệu thùng, còn các nước xuất dầu mỏ không thuộc tổ chức này sẽ giảm sản lượng khai thác của họ, tổng cộng khoảng 700 nghìn thùng mỗi ngày.

Ri-gân niêm phong tài sản Pa-na-ma tại Mỹ

Tổng thống Mỹ Ri-gân vừa ra lệnh niêm phong tất cả tài sản của CH Pa-na-ma ở Mỹ và cấm tất cả các công ty Mỹ, kể cả các tổ chức đang kinh doanh ở Pa-na-ma không nộp thuế và các khoản lợi tức khác cho chính phủ Pa-na-ma, hòng đẩy nước này lún sâu vào cuộc khủng hoảng tài chính.

Hiện nay, có khoảng 50 công ty kinh doanh Mỹ có chi nhánh ở Pa-na-ma.

Pháp cấm biểu tình đòi độc lập ở Tân Ca-lê-đô-ni

Toàn quyền Pháp tại Tân Ca-lê-đô-ni — lãnh thổ hải ngoại của Pháp ở Thái Bình Dương — đã ra lệnh cấm những người đòi độc lập cho quân đảo này tiến hành biểu tình dự định vào ngày 16-4 tới. Mặt trận Giải phóng dân tộc xã hội chủ nghĩa Ca-nác của Tân Ca-lê-đô-ni đã kêu gọi tiến hành cuộc biểu tình này Nu-mê-a, trung tâm hành chính của quần đảo đòi độc lập cho quần đảo nằy khỏi phụ thuộc ảnh hưởng của Pháp. Mặt trận bày tỏ sự phản đối mạnh mẽ việc mới đây Pa-ri đã thay đổi quy chế của quần đảo và thành lập những cấp chính quyền địa phương mới ở đây. Mặt trận đã quyết định tẩy chay cuộc nâu cử dự định tổ chức vào ngày 24-4 tới.

Tạo nguồn...

(Tiếp theo trang 1)

có thể vay vốn ngân hàng hoặc thực hiện liên kinh tế với các đơn vị sản xuất kinh doanh khác để cả việc vay vốn của nước ngoài. Các đơn vị kinh tế tập thể, tư nhân, cá thể, ngoài số vốn tự có, cần mở rộng nguồn vốn cổ phần, góp vốn, vay vốn trong nhân dân, vay tín dụng ngân hàng, hoặc vay nguồn vốn từ nước ngoài. Mặt khác có thể liên kết, liên doanh với các tổ chức kinh tế khác trên cơ sở bình đẳng, hai bên cùng có lợi.

TẠO nguồn vốn là yêu cầu trước hết đối với đơn vị kinh tế cơ sở cũng như đối với ngành kinh tế. Trong điều kiện nguồn vốn không nhiều, lại đang bị phân tán, công thanh toán, lưu chuyển vốn, điều hòa lưu thông tệ làm chưa tốt, dân đến tình hình chiếm dụng lẫn nhau rất phổ biến, dự nợ ở khâu lưu thông hơn 40% tổng số vốn, làm cho khả năng thanh với khách hàng bị hạn chế, ảnh hưởng trực đến sản xuất kinh doanh.

Trong điều kiện nguồn vốn không nhiều, nhu sử dụng vốn tăng nhanh, để tạo được nguồn phục vụ tốt sản xuất kinh doanh, một mặt mới phương thức hoạt động, hướng các hoạt tín dụng vào các mục tiêu của kế hoạch Nhà khai thác mọi nguồn lực sản xuất kinh doanh thành phần kinh tế, mặt khác phải có biện pháp dụng có hiệu quả từng đồng vốn, tăng nhanh quay tiền vốn cũng chính là tăng nguồn vốn tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa và làm tốt thông trên phạm vi toàn xã hội.

NHÂN DÂN

Hôm nay

ĐÀI TRUYỀN HÌNH VIỆT NAM

Những bông hoa thắm: Câu chuyện nhiều mầu sắc (phim hoạt hình Liên Xô).

Thời sự.

Kinh tế: Thủ công nghiệp Thái Bình.

Trên đất nước anh em: Một số hình ảnh về đất nước Ru-ma-ni.

Ca nhạc Ru-ma-ni.

Du lịch qua mắn ảnh nhỏ: Phong cảnh và những pháo đài.

Chỉ số : 12283 ISSN 0866—7977